


	<p style="text-align: center;"><b>Mẹ chẳng nhớ nổi đâu? Nói mẹ nghe ở lớp Con đã ngoan thế nào?</b></p> <p>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài để viết sai? - Hãy phân tích cho cô tiếng khó? - Cho HS viết bảng con những từ để viết sai ở trên? - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS. <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>17'</b> <b>3. HS chép bài chính tả vào vở:</b></p>	<p>- HS nêu: chuyện, vuốt, chẳng nổi, nghe, ở lớp, ngoan - 3 HS phân tích. - Viết bảng con. chuyện, vuốt, chẳng, nổi, nghe, ở lớp, ngoan</p>
<p><b>5'</b> <b>5'</b></p>	<p>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt. - GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.  - GV quan sát và nhắc nhở HS. * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi. - GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.</p> <p><b>5. Chấm, chữa bài:</b> GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p><b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> * <i>Bài 2: Điền vần uôt hay uốt</i> b.....tóc ; ch.....đồng - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Bức tranh vẽ gì? - Cho HS làm bài miệng - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV. Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng. + Đáp án: Thứ tự cần điền: <b>buốt</b> tóc, <b>chuốt</b> đồng * <i>Bài 3: Điền c hay k?</i> Túi ....eo ; quả ....am - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Bức tranh vẽ gì? Cho HS làm bài miệng - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.</p>	<p>- HS đọc : ĐT - HS nghe. - HS viết bài  - HS đổi vở kiểm tra. - HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở. - HS theo dõi.  - 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát hai bức tranh. - HS nêu.  - HS điền miệng. - 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở. - 1- 2 HS nhận xét. - HS kiểm tra bài của mình  - 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát 2 bức tranh. + HS nêu. - HS điền miệng. - 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại</p>

<p>Chữa bài: + Gọi HS nhận xét bài trên bảng. + GV nhận xét và chốt lại kết quả + Đáp án: túi kẹo; quả cam</p> <p>3 ' <b>IV. Củng cố dặn dò:</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>làm bài vào vở.- 1- 2 HS nhận xét. - HS kiểm tra bài của mình. - HS nghe.</p>
---	--

## Tiết 4 :

## Tập viết

### Tô chữ hoa: O, Ô, Ơ, P

#### A. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS tô được các chữ hoa: O, Ô, Ơ, P

2. Kỹ năng: Viết đúng các vần: **uôt, uôc, ươu, ươu** các từ ngữ: **thuộc bài, chải chuốt, con cừu, ốc bươu** kiểu chữ thường, cỡ chữ theo vở tập viết tập 1, tập 2. (mỗi từ ngữ viết ít nhất một lần).

- HS khá giỏi viết đều nét, dẫn đúng khoảng cách và viết đủ số dòng, số chữ quy định trong vở tập viết.

3 Thái độ: Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng phụ viết sẵn các khung chữ:

+ Các chữ hoa: O, Ô, Ơ, P


+ Các vần: **uôt, uôc, ươu, ươu**; các từ ngữ: **thuộc bài, chải chuốt, con cừu, ốc bươu**

- HS: Vở tập viết, bảng con, bút, phấn.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức:</b>	- HS nghe.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - Cho 2 HS viết từ: nhoẻn cười, cải xoong - Gọi HS nhận xét bài viết trên bảng. - GV nhận xét bài HS viết ở bảng lớp, bảng con.	- 2 HS viết bảng lớp, HS còn lại viết bảng con.
1'	<b>III. Dạy – học bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> * GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe.
5'	<b>2. Hướng dẫn tô chữ:</b> O, Ô, Ơ, P - GV cho HS quan sát chữ mẫu: O, Ô, Ơ - Các chữ trên bảng phụ giống và khác nhau như thế nào?  - GV chỉ lên chữ O chữ hoa O gồm một nét cong kín và một nét móc nhỏ bên trong.	- HS quan sát. - Điều có một nét cong kín nhưng khác nhau ở đầu. - HS nghe.

	<p>GV nêu quy trình viết, vừa viết, vừa nêu vừa tô lại chữ O trong khung chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nhắc lại quy trình viết chữ O</li> <li>+ Yêu cầu viết theo trong không trung chữ : O</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS nhắc lại.</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS viết chữ bảng con: O</li> <li>- GV chỉnh sửa cho HS.</li> <li>* Chữ hoa : O Ở hướng dẫn tương tự như O</li> <li>Chữ hoa Ô lia bút trên không rồi viết nét gấp khúc từ trái qua phải . Hai chân dấu không chạm vào chữ O khoảng cách từ chữ O đến đỉnh mũ bằng bằng một phần ba ô.</li> <li>* Chữ O Viết nét cong kín như O . lia bút</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết bảng con.</li> </ul>
<p>5 '</p> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng:</b></p> <p>5 '</p> <p><b>uôt, uôc, uôu, uôu;</b> <b>thuộc bài, chải chuốt, con cừu, ốc bươu</b></p> <p>17 '</p> <p><b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b></p> <p>4 '</p> <p><b>5. Chấm và chữa:</b></p>	<p>thêm dấu hỏi nhỏ phía bên phải , trên đầu chữ O , chân dấu chạm vào thân chữ O</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Chữ hoa: P</li> <li>- Chữ hoa gồm những nét nào?</li> <li>- GV vừa tô chữ hoa P vừa nói quy trình viết</li> <li>- GV viết chữ hoa</li> <li>- Cho HS viết chữ hoa P lên không trung</li> <li>- Cho HS viết bảng con.</li> <li>- GV nhận xét chỉnh sửa cho HS.</li> <li>- Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .</li> <li>- GV nhắc lại cách nối các con chữ.</li> <li>- Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.</li> <li>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ giữa tiết 1</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.</li> <li>- GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài.</li> <li>- GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét.</li> <li>- Khen ngợi HS viết tiến bộ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>HS: nét cong trên và nét cog trái.</li> <li>- HS theo dõi.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- HS đọc</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- 2 HS nêu.</li> <li>- HS viết bài.</li> </ul>

3'	<b>IV. Củng cố, dặn dò :</b> - Khen ngợi HS ngồi viết đúng tư thế, và viết tiến bộ. - tìm thêm tiếng có vần <b>uôt, uôc, ươu, ươu;</b> -  Chuẩn bị cho bài sau.	- HS nghe. - HS nghe.
----	---	--------------------------

## *Tập đọc*

# Mèo con đi học

### A. MỤC TIÊU:

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: buồn bực, kiem có, cừu, trường, toáng, chữa lành. Bước đầu biết nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:** Mèo con lười học kiem có nghỉ ở nhà; cừu dọa cắt đuôi khiến mèo sợ phải đi học. - Trả lời được câu hỏi 1, 2 ( SGK)

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.


### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức:</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Chuyện ở lớp? _ Em bé kể cho mẹ nghe những chuyện gì? + Mẹ muốn em bé kể chuyện gì? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, lấy SGK mở bài tr.10
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <u>a. GV đọc mẫu lần 1</u> <u>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</u> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: buồn bực, trường, kiem có, cừu, toáng, chữa lành, - Hãy phân tích tiếng khó, và ghép tiếng khó. - Giải nghĩa từ: + Buồn bực: buồn và khó chịu + Kiem có: Tìm lí do + Be toáng: kêu âm ỉ	- HS nghe. - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích rồi ghép. + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 câu.

	<p>* luyện đọc câu: Gọi 10 HS mỗi HS đọc to một câu.</p> <p>+ Mỗi bàn đọc một câu theo hình thức nối tiếp. + Đọc đồng thanh theo bàn.</p> <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>	<p>- HS đọc nối tiếp, mỗi HS đọc 1 câu. - mỗi bàn đọc 1 câu.</p>
<p><b>35'</b></p>	<p>* Luyện đọc đoạn bài: - Gọi 5 HS đọc toàn bài. - Cho HS đọc đồng thanh.</p> <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ hết tiết 1'</i></p> <p style="text-align: center;"><b>Tiết 2</b></p> <p><b>3. Tìm hiểu bài và luyện đọc 35'</b></p> <p>* GV đọc mẫu lần 2, yêu cầu HS đọc thầm</p> <p>- Những ai đã gõ cửa ngôi nhà? - Gọi HS đọc 4 dòng thơ đầu và trả lời câu hỏi: + Mèo kiếm có gì để trốn học? - Gọi 3 HS đọc 6 dòng thơ cuối và trả lời câu hỏi: + Cừu có cách gì khiến Mèo phải đi học ngay? - Cho HS đọc cả bài.</p> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p>- Cho HS đóng phân vai: 1 HS đóng vai Mèo 1 HS Đóng vai Cừu kể lại nội dung trên. + Mèo lấy có cái đuôi bị ốm để nghỉ học. Cừu liền be toáng lên: cắt cái đuôi đi sẽ khỏi bệnh. Mèo ta sợ quá liền vội xin đi học ngay.</p> <p><b>4' IV. Củng cố dặn dò 4'</b></p> <p>- Mèo tìm lí do gì để nghỉ học? - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- 5 HS đọc. - Đọc ĐT theo dãy cả lớp.</p> <p>- HS nêu: Thỏ, Nai gió. - 2 HS đọc. + HS nêu: Mèo kêu đuôi ốm.</p> <p>- HS nêu: Cắt cái đuôi ốm đi. - 3 HS đọc.</p> <p>- Một vài cặp lên thể hiện. HS khác nghe, nhận xét.</p> <p>- HS nêu.</p>



*Thứ năm ngày 17 tháng 4 năm 2014*

*Tiết 1 + 2 :*

*Tập đọc*

## **Người bạn tốt**

### **A. MỤC TIÊU:**

- 1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: **bút chì, liền đưa, sửa lại, ngay ngắn, ngượng nghịu.** Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- 2. Hiểu nội dung bài:** Nụ và Hà là những người bạn tốt, luôn giúp đỡ bạn rất hồn nhiên và chân thành.  
- Trả lời được câu hỏi 1, 2 ( SGK).
- 3. Thái độ:** Biết giúp bạn khi cần thiết.

### **B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc và phần luyện nói trong SGK.
- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

### **C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết:1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc thuộc lòng bài thơ: Mèo con đi học Trả lời câu hỏi: + Định trốn học Mèo con kiểm có gì? + Vì sao mèo con xin đi học ngay? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK
35'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <u>a. GV đọc mẫu lần 1</u> <u>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</u> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: <b>bút chì, liền đưa, sửa lại, ngay ngắn, ngượng nghịu</b> - Hãy phân tích tiếng khó, và ghép tiếng khó. - Giải thích các từ ngữ khó: ngượng nghịu * luyện đọc câu: - GV hướng dẫn HS đọc 2 câu hội thoại trong bài.	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích rồi ghép.  - HS nghe.  - HS thi đọc.









	- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.	
17'	<p><b>Ngữ giữa tiết 1'</b></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở.</b></p> <p>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:</p> <p>+ Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.</p> <p>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</p> <p>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</p> <p>- GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.</p>	<p>- HS đọc : ĐT</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS viết bài</p> <p>- HS đổi vở kiểm tra.</p> <p>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</p>
5'	<p><b>5. Chấm, chữa bài</b></p> <p>GV chữa trên bảng những lỗi sai</p>	
5'	<p><b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></p> <p>* Bài 2: Điền vần uôc hay uôt</p> <p>b.....tóc ; ch.....đồng</p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh</p> <p>+ Bức tranh vẽ gì?</p> <p>- Cho HS làm bài miệng</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.</p> <p>Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng.</p> <p>+ Đáp án: Thứ tự cần điền: <b>buộc</b> tóc, <b>chuột</b> đồng</p> <p>* Bài 2a : Điền chữ r, d, hay gi?</p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và quan sát hai tranh</p> <p>+ Bức tranh vẽ gì?</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.</p> <p>Chữa bài:</p> <p>+ Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</p> <p>+ GV nhận xét và chốt lại kết quả</p> <p>+ Đáp án: thầy <b>giáo</b> ; bé nhảy <b>dây</b> ; đàn cá <b>rô</b> lội nước</p> <p>* Bài 2 b: Điền vần in hay iên:</p> <p>- Cách làm tương tự phần b</p> <p>Đáp án đúng: Đàn <b>kiến</b> đang đi; Ông đọc bản <b>tin</b>.</p>	<p>- HS theo dõi.</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát hai bức tranh.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS điền miệng.</p> <p>- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.</p> <p>- 1- 2 HS nhận xét.</p> <p>- HS kiểm tra bài của mình</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh.</p> <p>+ HS nêu.</p> <p>- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.- 1- 2 HS nhận xét.</p> <p>- HS kiểm tra bài của mình.</p>
3'	<p><b>IV. Củng cố dặn dò.</b></p> <p>- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.</p> <p>- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.</p> <p>- Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	

**Thứ sáu ngày 18 tháng 4 năm 2014**

**Tiết 1:**

**Kể chuyện**  
**Sói và Sóc**

**A. MỤC TIÊU:**


- HS kể lại được một đoạn câu chuyện dựa theo tranh và gợi ý dưới tranh.
- HS hiểu nội dung câu chuyện: Sóc là con vật thông minh nên đã thoát được nguy hiểm.
- + HS khá giỏi kể được toàn bộ câu chuyện theo tranh.
- HS thích nghe kể chuyện.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh họa câu chuyện trong SGK; một bông cúc trắng
- Bảng phụ ghi gợi ý bốn 4 đoạn của câu chuyện.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>I. Ôn định tổ chức:</b> 1' Cho HS hát 1 bài.</p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> 3'</p> <p>Em hãy kể lại một đoạn của câu chuyện : Niềm vui bất ngờ.</p> <p>- GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>III. Dạy học bài mới:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b> 1'</p> <p>* GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p><b>2. GV kể chuyện:</b></p> <p>a. GV kể chuyện lần 1: 3'</p> <p>* Lưu ý : lời mở đầu kể thông thả, dừng lại ở chỗ sói định ăn thịt Sóc, Sóc van xin. Lời của Sóc khi còn trong tay Sói: mềm mỏng, nhẹ nhàng, lời Sói thể hiện sự băn khoăn, Lời Sóc đứng trên cây: ôn tồn nhưng rắn rỏi, mạnh mẽ.</p> <p>b. GV kể lần 2, : 5'</p> <p>- GV kể kết hợp với tranh. Yêu cầu HS nhớ chuyện</p> <p><b>3 Hướng dẫn HS kể từng đoạn theo tranh 10'</b></p> <p>-Yêu cầu HS quan sát từng tranh và đọc câu hỏi dưới mỗi tranh</p> <p>* Tranh1: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>- Chuyện gì xảy ra khi Sóc đang chui trên cành?</p> <p>- Gọi 2 HS kể lại tranh 1.</p> <p>* Tranh 2:</p> <p>+ Lão Sói định làm gì Sóc?</p>	<p>- HS hát.</p> <p>- 2 HS kể.</p> <p>- HS nghe và mở SGK tr. 99.</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát tranh và nghe GV kể.</p> <p>+ Sóc rơi đúng đầu lão Sói đang ngái ngủ.</p> <p>- 2 HS kể.</p> <p>- Sói định ăn thịt Sóc.</p>

<p>+ Sóc đã làm gì?          - Gọi 2 HS kể lại tranh 2          * Tranh 3: Sói yêu cầu Sóc làm gì?</p>	<p>+ Sóc van nài. Hãy thả tôi ra.          - 2 HS kể.          + Hãy nói vì sao bạn Sóc nhà người Suốt ngày nhảy nhót đùa vui , còn ta lúc nào cũng thấy buồn bực?</p>
<p>+ Sóc nói với Sói như thế nào?          * Tranh 4:          + Được Sói thả Sóc đã làm gì?          + Sóc đã nói gì với Sói?</p> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>4. Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện 10'</b>          - GV chia HS của lớp thành 4 nhóm.</p> <p>+ GV nhận xét khen ngợi nhóm kể tốt nhất.          - Kể phân vai: 1 HS làm người dẫn chuyện 1 HS. Các cháu mẫu giáo , Bác Hồ.          - GV nhận xét.</p> <p><b>5. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện. 3'</b>          - Sói và Sóc ai là người thông minh ?          Vì sao con biết?          + Nhờ thông minh Sóc đã thoát nạn.          + Con học tập ai?          + Muốn thông minh chúng ta phải chăm học.</p> <p><b>IV. củng cố dặn dò 3'</b>          - Nhận xét chung giờ học          - Về tập kể lại câu chuyện cho người thân nghe.          -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- Thả tôi ra đã rồi ta sẽ nói.</p> <p>+ Sóc nhảy tót lên cây cao.          + Anh buồn bực vì anh độc ác. Sự độc ác đã thiêu đốt trái tim anh. Còn chúng tôi lúc nào cũng vui vì chúng tôi tốt bụng.</p> <p>- HS kể theo nhóm.          - HS nghe và chọn ra nhóm kể hay nhất.</p> <p>- HS kể theo vai.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS nghe.</p>

**Tiết 3 + 4 :**

**Tập đọc**

**Bài: Ngưỡng cửa**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: ngưỡng cửa, nơi này, cũng quen, đi men, dắt vòng. Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Ngưỡng cửa là nơi đứa trẻ tập đi những bước đầu tiên, rồi lớn lên đi xa hơn nữa.  
- Trả lời được câu hỏi 1( SGK)

- HS khá giỏi học thuộc lòng 1 khổ thơ.

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Người bạn tốt <i>Em hiểu thế nào là người bạn tốt?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 100.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: <b>ngưỡng cửa, nơi này, cũng quen, đi men, dắt vòng</b> - Hãy phân tích tiếng khó, và ghép tiếng khó. * luyện đọc câu: - Gọi HS đọc: + Mỗi HS đọc 1 dòng thơ. + Đọc đồng thanh theo bàn.  <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i> * Luyện đọc đoạn bài: - Cho HS nối tiếp nhau đọc trơn từng khổ. + Khổ 1 : - Khổ 2 : + Khổ 3: - Đọc cả bài :	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT.  - 3 HS phân tích rồi ghép.  + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 câu.  - HS đọc nối tiếp nhau từng khổ. - HS đọc nối tiếp. - 2 HS đọc. - 2 HS đọc. - 2 HS đọc. - 4 HS đọc.
	- GV nhận xét và đánh giá. <i>Nghỉ hết tiết 1'</i>	
	<i>Tiết 2</i>	

<p>35'</p>	<p><b>3. Tìm hiểu bài:</b> * GV đọc mẫu lần 2, yêu cầu HS đọc thầm - Gọi HS đọc khổ thơ 1 và trả lời câu hỏi + Ai dắt em bé tập đi ngang ngưỡng cửa?  - GV nhận xét: Bước chân tới trường và đi xa hơn nữa mỗi chúng ta đều phải đi qua ngưỡng cửa quen thuộc của nhà mình. Bây giờ tuy nhà không có ngưỡng cửa nữa nhưng nhà cũng có cửa ra vào và đó là nơi quen thuộc nhất <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i> - Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân  - Học thuộc lòng. + GV nhận xét.</p>	<p>- HS nghe. - 2 HS đọc. -3 HS nêu: Bà dắt em bé đi men ngưỡng cửa.  + Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy. - HS xung phong đọc..</p>
<p>4'</p>	<p><b>IV. Củng cố dặn dò 4'</b> - Nhận xét chung giờ học. -📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	



*Thứ tư ngày 23 tháng 4 năm 2014 .*

*Tiết 3 :*

*Chính tả*

*Bài: Ngưỡng cửa*

**A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép , chép lại đúng khổ thơ cuối bài (Ngưỡng cửa) 20 chữ trong khoảng 10 – 18 phút.

2. **Kĩ năng:** Đứng vần ăt ăc; chũg, gh vào chỗ trống. Làm được b tập 2, 3

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1 ' 3 '  -  1 ' 5 '</p>	<p><b>I. Ôn định tổ chức :</b></p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà.</li> <li>- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập:</li> <li>+ Điền vào chỗ trống: r, d hay gi</li> <li>- cánh hoa ...ung ...inh ; .....ó thổi lá rơi ;</li> <li>- để ....ành ; học ....ôi.</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.</li> </ul> <p><b>III. Bài mới</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul> <p><b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</li> <li>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?</li> <li>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</li> <li>- Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</li> <li>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát 1 bài.</li> <li>- 2 HS lên làm bài tập.</li> <li>- HS nhận xét.</li> <li>HS nghe, mở SGK</li> <li>- 3 HS đọc.</li> <li>- HS nêu: ngưỡng cửa, nơi này, lớp, chò , vắn</li> <li>- 3 HS phân tích.</li> <li>- Viết bảng con: ngưỡng cửa, nơi này, lớp, chò , vắn.</li> </ul>
<p>17'</p>	<p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt.</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:</li> <li>+ Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.</li> <li>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</li> <li>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</li> <li>- GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc : ĐT</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết bài</li> <li>- HS đổi vở kiểm tra.</li> <li>- HS gạch chân lỗi sai và ghi</li> </ul>



<p>viết.</p> <p>5' <b>5. Chấm, chữa bài :</b> GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p>5' <b>6 .Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> * <i>Bài 2: Điền vần ăt hay ăc</i> - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Bức tranh vẽ gì? - Cho HS làm bài miệng - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV. Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng. + Đáp án: Thứ tự cần điền: Họ <b>bắt</b> tay chào nhau. Bé treo áo lên <b>mắc</b>. * <i>Bài 3: Điền g hay gh ?</i> Đã hết giờ đọc, Ngân ....ấp truyện , ...i lại tên truyện. Em đứng lên kê lại bàn ....ế ngay ngắn, trả lại sách cho thư viện rồi vui vẻ ra về. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Bức tranh vẽ gì? - Cho HS làm bài miệng: - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV. Chữa bài: + Gọi HS nhận xét bài trên bảng. + GV nhận xét và chốt lại kết quả + Đáp án: Đã hết giờ đọc, Ngân ...<b>g</b>.ấp truyện , <b>.gh</b>..i lại tên truyện. Em đứng lên kê lại bàn ..<b>gh</b>..ế ngay ngắn, trả lại sách cho thư viện rồi vui vẻ ra về.</p>	<p>số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</p> <p>.</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát hai bức tranh. - HS nêu: Hai người đang bắt tay; bé đang treo áo lên mắc.</p> <p>- HS điền miệng. - 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở. - 1- 2 HS nhận xét. - HS kiểm tra bài của mình</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh. + HS nêu. - HS điền miệng. - 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.- 1- 2 HS nhận xét. - HS kiểm tra bài của mình. - HS nghe.</p>
<p>3 <b>IV.Củng cố dặn dò.</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	

## Tiết 4 :

## Tập viết

### Tô chữ hoa: Q, R

#### A. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: HS tô được các chữ hoa: Q , R



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS viết chữ hoa R lên không trung .</li> <li>- Cho HS viết bảng con.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> </ul>
5'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc các vần, từ ứng dụng.</li> </ul> <p><b>ă, ăc, ươt, ươc màu sắc, diu dặt, dòng nước, xanh mướt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .</li> <li>- GV nhắc lại cách nối các con chữ.</li> <li>- Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.</li> <li>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p><i>Ngủ giữa tiết 1</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS viết bảng con.</li> </ul>
17'	<p><b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.</li> <li>- GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS nêu</li> <li>- HS viết bài.</li> </ul>
4'	<p><b>5. Chấm và chữa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét.</li> <li>- Khen ngợi HS viết tiến bộ.</li> </ul>	
3'	<p><b>IV. Củng cố, dặn dò :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khen ngợi HS ngồi viết đúng tư thế, và viết tiến bộ.</li> <li>- tìm thêm tiếng có vần <b>ă, ăc, ươu, ươc</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>

### Tập đọc

## Bài: Kể cho bé nghe.

### A. MỤC TIÊU:

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: **âm ĩ, chó vện, chằng dây, quay tròn, ăn no, nấu cơm**. Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Đặc điểm ngộ nghĩnh của các con vật, đồ vật trong nhà ngoài đồng.
- Trả lời được câu hỏi 2( SGK)


**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: <i>Ai dắt em bé qua ngưỡng cửa?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
	<b>III. Bài mới</b>	
1'	<b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 112.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: <b>âm ĩ, chó vện, chằng dây, quay tròn, ăn no, nấu cơm.</b> - Hãy phân tích tiếng khó, và ghép tiếng khó. * luyện đọc câu: - Gọi HS đọc: + Mỗi HS đọc 2 dòng thơ. + Đọc đồng thanh theo bàn.	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT.  - 3 HS phân tích rồi ghép.  + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 2 dòng thơ.
	<i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>	
	* Luyện đọc cả bài: - Cho HS đọc theo nhóm. - Cho đọc đồng thanh: - GV nhận xét và đánh giá.	- HS đọc nối tiếp nhau từng khổ. - Mỗi nhóm 2 HS đọc cả bài. - Đọc theo dãy, cả lớp.
	<i>Nghỉ hết tiết 1'</i>	
30'	<b>3. Tìm hiểu bài:</b>	
	<i>Tiết 2</i>	
	* GV đọc mẫu lần 2. - Gọi 3 HS đọc cả bài và trả lời câu hỏi.	- HS nghe.

<p>- Hỏi đáp theo bài thơ: + Con gì hay nói âm ỉ? + Con vẹt bầu. - Yêu cầu HS làm việc theo cặp.</p> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p>- Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân</p> <p>- Gv nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>4' IV. củng cố dặn dò : 4'</b></p> <p>- Cho 3 HS đọc toàn bài. - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- HS lần lượt nói theo cặp. + HS nhận xét bạn.</p> <p>+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy. - HS xung phong đọc..</p> <p>- 3 HS đọc. - HS nghe.</p>
---	--

## *Tiết 2:*

## *Chính tả*

### *Bài: Kể cho bé nghe*

#### **A. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** HS nghe - viết chính xác 8 dòng thơ đầu bài : Kể cho bé nghe trong khoảng 10 – 15 phút.: chuyên ở lớp. 24 chữ trong khoảng 10 – 15 phút.

**2. Kỹ năng:** Viết đúng, đẹp,; Điền đúng vần ươc, ươt và chữ ng hay ngh vào chỗ trống..

Làm được bài tập 2, 3 ( SGK)

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.
- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>I. Ôn định tổ chức : 1'</b></p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ 3'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà.</li> <li>- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập:</li> </ul> <p>+ Điền vào chỗ trống: ăc, hay ăt                      May m..ù...; diu d...ỗ.. ; t...ỗ. đèn ; gi..ù.. áo ;                      l..ỗ.chuông</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.</li> </ul> <p><b>II. Bài mới</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài 1'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul> <p><b>2. Hướng dẫn HS tập chép. 5'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</li> </ul> <p>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?</p> <p>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</p> <p>- Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát 1 bài.</li> <li>- 2 HS lên làm bài tập.</li> <li>- HS nhận xét.</li> <li>HS nghe, mở SGK tr. 100</li> <li>- 3 HS đọc.</li> <li>- HS nêu: âm ã, nghe, chó vện, chằng dây, quay tròn, xay lúa</li> <li>- 3 HS phân tích.</li> <li>- Viết bảng con:.</li> </ul>
<p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</p> <p><b>Nghỉ giữa tiết 1'</b></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở. 17'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:</li> </ul> <p>+ Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</li> </ul> <p>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó viết.</li> </ul> <p><b>5. Chấm, chữa bài 5'</b></p> <p>GV chữa trên bảng những lỗi sai</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc : ĐT</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết bài</li> <li>- HS đổi vở kiểm tra.</li> <li>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</li> <li>- HS theo dõi.</li> </ul>



**6 .Hướng dẫn HS làm bài tập: 5 '**

\* *Bài 2: Điền vào ược hay uot*

Mái tóc rất m...ü.. ; Dùng th...õ...đo vải.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh

+ Bức tranh vẽ gì?

- Cho HS làm bài miệng

- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.

Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng.

- GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng.

+ Đáp án: Thứ tự cần điền: Mái tóc rất mượt.

Dùng thước đo vải.

\* *Bài 2a : Điền ch ng hoặc ngh?*

.....ây mới đi học, Cao bá quát viết chữ xấu như gà bới.

Sau nhờ kiên trì luyện tập.....ây đêm quên cả ...i ngơi, ông đã trở thành .....ười nổi tiếng viết chữ đẹp.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và quan sát tranh

+ Bức tranh vẽ gì?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập TV.

Chữa bài:

+ Gọi HS nhận xét bài trên bảng.

+ GV nhận xét và chốt lại kết quả

+ Thứ tự cần điền: ngày, ngày, nghỉ, ngơi ;

**III.Củng cố dặn dò. 3'**

- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiên bộ.

- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.

-📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.

- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát hai bức tranh.

- HS nêu.

- HS điền miệng.

- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.

- 1- 2 HS nhận xét.

- HS kiểm tra bài của mình

- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh.

+ HS nêu.

- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.- 1- 2 HS nhận xét.

- HS kiểm tra bài của mình.

*Thứ sáu ngày 25 tháng 4 năm 2014*

*Tiết 1 :*

*Kể chuyện*

*Dê con nghe lời mẹ.*

**A. MỤC TIÊU:**

- HS kể lại được một đoạn câu chuyện dựa theo tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

- HS hiểu nội dung câu chuyện: Dê con do biết nghe lời mẹ nên đã không mắc mưu Sói . Sói thất bại, tiu nghỉu bỏ đi.

+ HS khá giỏi kể được toàn bộ câu chuyện theo tranh.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- GV: Tranh minh họa câu chuyện trong SGK;  
Bảng phụ ghi gợi ý bốn 4 đoạn của câu chuyện.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>I. Ôn định tổ chức:</b> 1' Cho HS hát 1 bài.</p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> 3'</p> <p>Em hãy kể lại một đoạn của câu chuyện : Sói và Sóc. Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? - GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>III. Dạy học bài mới:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b> 1'</p> <p>* GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p><b>2. GV kể chuyện:</b></p> <p>a. GV kể chuyện lần 1: 3'</p> <p>Giọng dê mẹ âu yếm khi dặn con. Tiếng hát của dê mẹ vừa trong trẻo vừa thân mật. Tiếng hát của Sói vừa kho khan, không ó tình cảm, ôm ồm. - Đoạn cuối kể giọng vui vẻ đầm ấm.</p> <p>b. GV kể lần 2, : 5'</p> <p>- GV kể kết hợp với tranh. Yêu cầu HS nhớ chuyện</p> <p><b>3 Hướng dẫn HS kể từng đoạn theo tranh</b> <b>10'</b></p> <p>-Yêu cầu HS quan sát từng tranh và đọc câu hỏi dưới mỗi tranh</p> <p>* Tranh 1: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>- Trước khi đi dê mẹ dặn con như thế nào?</p> <p>- Dê mẹ hát bài hát như thế nào?</p> <p>- Dê mẹ dặn con như vậy và chuyện gì đã xảy ra sau đó?</p> <p>- Gọi 3 HS kể lại tranh 1.</p>	<p>- HS hát.</p> <p>- 2 HS kể và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS nghe và mở SGK tr. 99.</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát tranh và nghe GV kể.</p> <p>+ Mẹ đi vắng, các con phải đóng chặt cửa . Ai lạ gọi các con không được mở.</p> <p>- 2 HS nêu: Các con ngoan ngoãn Mau mở cửa ra Mẹ đã về nhà Cho các con bú.</p> <p>- Con Sói đã nghe thấy dê mẹ hát.</p> <p>- 3 HS kể; HS nhận xét bạn kể.</p>
<p>* Tranh 2:</p> <p>+ Sói đang làm gì?</p> <p>- Giọng hát của nó như thế nào?</p> <p>- Bầy dê con đã làm gì?</p> <p>- Gọi 2 HS kể lại tranh 2</p>	<p>- Sói chờ dê mẹ đi, gõ cửa và hát..</p> <p>- Giọng hát của nó khàn khàn.</p> <p>- Nhất quyết không mở cửa.</p> <p>- 2 HS kể.</p>

<p>* Tranh 3: Vì sao Sói ta lại tiu nghỉu bỏ đi. * Tranh 4: - Khi dê mẹ về thì dê con làm gì?</p>	<p>- Đợi mãi dê con không mở cửa. - Chúng mở cửa và tranh nhau kể cho mẹ nghe.</p>
<p>- Dê mẹ khen các con như thế nào? <i>(Nghỉ giữa tiết 1'</i> <b>4. Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện 10'</b> - Thi kể:           1 HS đóng vai dê mẹ                           1HS đóng vai Sói                           1 HS đóng vai dê con                           1 HS đóng vai người dẫn chuyện. - GV nhận xét , cho điểm. <b>5.Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện. 3'</b> - Các con biết vì sao dê con không mắc mưu Sói. - Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? <b>IV. Củng cố dặn dò 3'</b> - Nhận xét chung giờ học - Về tập kể lại câu chuyện cho người thân nghe. -📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- Các con thật là ngoan đã biết vâng lời mẹ. - HS kể theo vai.  - Vì dê con đã biết nghe lời mẹ. - Phải biết vâng lời người lớn.  - HS nghe.</p>



**Thứ năm ngày 24 tháng 4 năm 2014**

**Tiết 1 + 2:**

**Tập đọc**

**Bài: Hai chị em**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài. Đọc đúng các từ ngữ: **vui vẻ, một lát, hét lên, dây cót, buồn.** Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**


- Cậu em không cho chị chơi đồ chơi của mình và cảm thấy buồn chán vì không có người chơi cùng

-Trả lời được câu hỏi 1, 2( SGK)

**3. Thái độ:** Biết nhường nhịn, chia sẻ với người khác.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutienuhocvathcs/>



<p>- Gọi HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi + Cậu em làm gì khi chị động vào con gấu bông? - 3 HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi. + Cậu em làm gì khi chị lên dây cót chiếc ô tô nhỏ? - 3 HS đọc đoạn và trả lời câu hỏi. + Vì sao cậu em thấy buồn khi ngồi chơi một mình? <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i> - Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân + Đọc ĐT * Bài văn nhắc chúng ta điều gì? + GV: Cậu bé rất buồn vì không có người cùng chơi. Vì cậu ích kỉ không muốn chị chơi đồ chơi của mình. Muốn có bạn cùng chơi Chúng ta không nên ích kỉ.</p> <p><b>4'</b> <b>IV. Củng cố dặn dò</b> - Cho HS đọc phân vai : Một người dẫn và cậu em. Câu chuyện có ý nghĩa gì? - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- 3 HS đọc. + HS nêu: Cậu nói chị đừng đụng vào con gấu của mình? - 3 HS đọc bài. + Cậu nói: Chị hãy chơi đồ chơi của chị ấy. - 3 HS đọc bài. + Vì không có ai chơi cùng với cậu. son ,cong như con tôm.  + Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + Không nên ích kỉ.</p> <p>2 HS đọc.  - HS nêu.</p>
--	--

**Tiết 3 + 4 :**

**Tập đọc**

**Bài:**

**Hồ Gươm**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc tron cả bài; đọc đúng các từ ngữ: khổng lồ, lomg lanh, lấp ló, xum xuê. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Hồ Gươm là một cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội.  
- Trả lời được câu hỏi 1, 2( SGK)

**3. Thái độ:** Cảm nhận được vẻ đẹp của thủ đô Hà nội.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**


- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.  
- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	





	+ Đọc cá nhân + Đọc ĐT  + GV nhận xét. <b>IV. Củng cố dặn dò 3'</b> - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.	+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy.
<b>4'</b>		



## Tiết 2 :

## Chính tả

### Bài: **HỒ GƯƠM**

#### A. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép , chép lại đúng đoạn : “ Cầu Thê Húc màu son.....cổ kính.” 20chữ trong khoảng 8 – 10 phút.

2. **Kĩ năng:** Đ đúng vần ươm, ươp; chữ c, k vào chỗ trống. Làm được bài tập 2, 3

**Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:


- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống: ng hay ngh .....ủ .....ày ; .....e .....óng ; tre .....à ; .....ĩ .....ợi	- 2 HS lên làm bài tập.

<p>1 ' <b>III. Bài mới</b></p> <p>1 ' <b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <p>5 ' <b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b></p> <p>17 ' <b>3. HS chép bài chính tả vào vở:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm</li> </ul> <p><b>III. Bài mới</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul> <p><b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</li> <li>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?</li> <li>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</li> <li>- Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</li> <li>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Ngủ giữa tiết 1'</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét.</li> </ul> <p>HS nghe, mở SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc.</li> <li>- HS nêu: Thê Húc, Ngọc Sơn, Tháp Rùa, lấp ló, xum xuê.</li> <li>- 3 HS phân tích.</li> <li>- Viết bảng con: Thê Húc, Ngọc ,Tháp Rùa, lấp ló, xum xuê.</li> </ul>
<p>5 ' <b>5. Chấm, chữa bài 5'</b></p> <p>5 ' <b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></p> <p>* <b>Bài 2: Điền vần ương hay wop</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt.</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang, các tên riêng Cầu Thê Húc, Ngọc Sơn, Tháp Rùa, Hồ Gươm và Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa</li> <li>- GV quan sát và nhắc nhở HS. * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</li> <li>- GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó viết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc : ĐT</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết bài</li> <li>- HS đổi vở kiểm tra.</li> <li>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</li> <li>- HS theo dõi.</li> <li>- 2 HS đọc biểu câu bài tập.</li> <li>+ HS nêu: Các bạn nhỏ đang chơi trò chơi cướp cờ; những lượm lúa.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>+ 2 HS làm trên bảng.</li> <li>+ HS nhận xét.</li> </ul>

<p>+ GV nhận xét và cho điểm.                  - Đáp án: trò chơi <b>cuớp</b> cờ;                  những <b>lượm</b> lúa vàng ươm</p> <p><b>* Bài 3: Điền chữ c hay k</b></p> <p>- Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài tập và quan sát tranh</p> <p>- Bức tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>Chữa bài: + Gọi 2 HS lên bảng điền.                  + GV nhận xét và cho điểm.                  - Đáp án: gõ <b>keng</b>, qua <b>cầu</b>.</p> <p><b>3'</b> <b>IV. Củng cố dặn dò.</b></p> <p>- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.                  - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.                  -  Chuẩn bị cho giờ học sau</p>	<p>- 2 HS đọc, HS khác nghe, quan sát tranh.                  - HS nêu: Các bạn nhỏ đi học qua cầu; một người đang gõ keng.                  - HS làm bài.                  - 2 HS làm trên bảng                  + HS nhận xét.</p> <p>+ HS đối chiếu bài của mình.                  - HS nghe.</p>
---	--

### Tiết 3 :

### Tập viết

### Tô chữ hoa: S , T

#### A. MỤC TIÊU:

**1. Kiến thức:** HS tô được các chữ hoa: S, T

**2. Kỹ năng:** Viết đúng các vần: **uôm, uôp, iêng, yêng** các từ ngữ: **lượm lúa, nườm nượp, tiếng chim, con yêng.** kiểu chữ thường, cỡ chữ theo vở tập viết tập 1, tập 2. (mỗi từ ngữ viết ít nhất một lần).

- HS khá giỏi viết đều nét, dẫn đúng khoảng cách và viết đủ số dòng, số chữ quy định trong vở tập viết.

**3 Thái độ:** Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng phụ viết sẵn các khung chữ:

+ Các chữ hoa: S, T

+ Các vần: **uôc, uôp, iêng, yêng**; các từ ngữ: **lượm lúa, nườm nượp, tiếng chim, con yêng.**

- HS: Vở tập viết, bảng con, bút, phấn.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ổn định tổ chức:</b>	- HS nghe.
3'	<b>I. Kiểm tra bài cũ:</b>	

<p>1'</p> <p>5'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho 2 HS viết từ: nhón cười, cải xoong</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài viết trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài HS viết ở bảng lớp , bảng con.</li> </ul> <p><b>III. Dạy – học bài mới:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul> <p><b>2. Hướng dẫn tô chữ : S , T</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát chữ mẫu: S</li> <li>- Chữ S gồm những nét nào?</li> </ul> <p>- GV chỉ lên chữ hoa S và nói: chữ hoa S gồm một nét cong trái đặt quay lên và một nét móc hai đầu . Từ điểm đặt bút nằm ở trên đường kẻ ngang trên và lượn nét cong độ rộng 1 đơn vị chữ rồi lượn vòng lại viết nét móc hai đầu, đầu trên nhỏ đầu dưới to hơi lượn vào trong, điểm dừng bút gần sát nét móc nằm trên đường kẻ ngang dưới một chút.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS viết bảng lớp, HS còn lại viết bảng con.</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- Nét cong trái đi quay lên và nét móc hai đầu</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>
<p>5'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV viết chữ S</li> <li>- Gọi HS nhắc lại quy trình viết chữ S</li> <li>+ Yêu cầu viết theo trong không trung chữ : S</li> </ul> <p>- Cho HS viết chữ bảng con: S</p> <p>- GV chỉnh sửa cho HS.</p> <p>* Chữ hoa: T</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữ hoa T gồm những nét nào?</li> <li>- GV vừa tô chữ hoa S vừa nói quy trình viết</li> <li>- GV viết chữ hoa S</li> <li>- Cho HS viết chữ hoa S lên không trung .</li> <li>- Cho HS viết bảng con.</li> <li>- GV nhận xét chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc các vần, từ ứng dụng.</li> <li>ươm, ươp, iêng, yêng</li> <li>lượm lúa, nướm nượp, tiếng chim, con yêng.</li> <li>- Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .</li> <li>- GV nhắc lại cách nối các con chữ.</li> <li>- Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.</li> <li>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS nhắc lại</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết theo GV.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- Nét móc và nét cong phải.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- HS đọc</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS viết bảng con.</li> </ul>

	<i>Nghỉ giữa tiết 1</i>	
17'	<b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b> - Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết. - GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài. <b>5. Chấm và chữa. 4'</b> - GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét. - Khen ngợi HS viết tiến bộ.	- 2 HS nêu - HS viết bài.
3'	<b>IV. Cũng cố, dặn dò:</b> - Khen ngợi HS ngồi viết đúng tư thế, và viết tiến bộ. - tìm thêm tiếng có vần : <b>uôm, uơp, iêng, yêng</b>	- - HS nghe. - HS nghe.

*Tập đọc*

*Bài: Luỹ tre.*

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: **lũy tre, rì rào, gọng vó, bóng râm.** Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Vẻ đẹp của lũy tre vào những lúc khác nhau trong ngày.  
 - Trả lời được câu hỏi 1, 2( SGK)

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh họa bài đọc trong SGK.  
 - HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Hồ Gươm + <i>Hồ Gươm là cảnh đẹp ở đâu?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b>	

<p>30'</p>	<p>- GV nêu và ghi tên bài học.  <b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b>  <u>a. GV đọc mẫu lần 1</u>  <u>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</u>                  * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ:  <b>Luỹ tre, rì rào, gọng vó, bóng râm.</b>                  - Hãy phân tích tiếng khó.                  * luyện đọc câu:                  - Gọi HS đọc:                  + Mỗi HS đọc 1 dòng thơ; Đọc 3 lần.                  + Đọc đồng thanh theo bàn.  <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>                 * Luyện đọc đoạn, bài:                  - Mỗi khổ 3 HS đọc.                  - Đọc cả bài.                  - Cho đọc đồng thanh:                  - GV nhận xét và đánh giá.  <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span></p> </p>	<p>- HS nghe, mở SGK mở tr 121.                  - HS nghe.                  - HS đọc: CN, ĐT.                  - 3 HS phân tích rồi ghép.                  + HS đọc nối tiếp nhau.                  + Mỗi bàn đọc 1 dòng thơ.                  - 3 HS đọc 1 khổ.                  - Mỗi nhóm 2 HS đọc cả bài.                  - Đọc theo dãy, cả lớp.</p>
<p>30'</p>	<p><b>3. Tìm hiểu bài và luyện đọc</b>                  * GV đọc mẫu lần 2.                  - Yêu cầu HS dùng bút chì gạch chân dưới các từ nhấn giọng: sớm mai, rì rào, kéo, trưa, nắng, nằm, nhai, bản thân, đây.                  - Gọi 3 HS đọc khổ thơ 1 và trả lời câu hỏi:                  + Những câu thơ nào tả luỹ tre vào buổi sớm?                  - Gọi 3 HS đọc khổ thơ 2 và trả lời câu hỏi:                  + Những câu thơ nào tả luỹ tre vào buổi trưa?                  + Buổi trưa luỹ tre có gì vui?  <p style="text-align: center;"><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>                 - Thi đọc tron cả bài:                  + Đọc cá nhân                  - Gv nhận xét, đánh giá.</p>	<p>- HS nghe và quan sát tranh.                  - HS dùng bút chì gạch dưới những từ GV đọc.                  + HS nêu: Luỹ tre xanh rì rào                  Ngọn tre cong gọng vó.                  Kéo mặt trời lên cao                  + HS nêu:                  Những trưa đồng dầy nắng                  Trâu nằm nhai bóng râm                  + HS nêu: Chú chim nằm, chim hót.                  + Đọc cá nhân                  + Đọc theo nhóm                  + đọc theo dãy.                  - HS xung phong đọc..</p>
<p>4'</p>	<p><b>IV. Củng cố dặn dò</b>                  - Cho 3 HS đọc toàn bài.                  - Nhận xét chung giờ học.</p>	<p>- 3 HS đọc.                  - HS nghe.</p>



-📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.

**Tiết 3 + 4 :**

**Tập đọc**

**Bài: Sau cơn mưa**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: **mưa rào, râm bụt, xanh bóng, nhơn nhơ, sáng rực, mặt trời, quây quanh, mặt trời**. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Bầu trời, mặt đất, mọi vật đều tươi vui sau trận mưa rào.
- Trả lời được câu hỏi 1 ( SGK)


**3. Thái độ:** Cảm nhận được vẻ đẹp của cảnh vật sau trận mưa rào.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: <i>Lũy tre Con thích lũy tre tả vào buổi nào?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 100.

<p>32'</p>	<p><b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b>  <u>a. GV đọc mẫu lần 1</u>  <u>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</u>                  * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ:  <b>mưa rào, râm bụt, xanh bóng, nhơn nhơ, sáng rực, mặt trời, quây quanh, mặt trời</b>                  - Hãy phân tích tiếng khó.                  * luyện đọc câu: Bài viết gồm có mấy câu?                  - Gọi HS đọc:                  + Mỗi câu 3 HS đọc                  + Đọc đồng thanh theo bàn.  <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>                  * Luyện đọc đoạn bài:                  - Cho HS nối tiếp nhau đọc tron từng đoạn.                  + Đoạn 1: từ “ Sau trận mưa rào ..... mặt trời.”                  - Đoạn 2: Từ “ Mẹ gà ..... trong vườn”                  - Đọc cả bài :</p>	<p>- HS nghe.                  - HS đọc: CN, ĐT.                  - 3 HS phân tích rồi ghép.                  - HS nêu.                  + HS đọc nối tiếp nhau.                  + Mỗi bàn đọc 1 câu.                  - HS đọc nối tiếp nhau từng đoạn.                  - HS đọc nối tiếp.                  - 2 HS đọc.                  - 2 HS đọc.                  - 4 HS đọc.</p>
<p>32'</p> <p>4'</p>	<p>- GV nhận xét và đánh giá.  <i>Nghỉ hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span>  <b>3. Tìm hiểu bài:</b>                  * GV đọc mẫu lần 2, yêu cầu HS đọc thầm                  - Gọi HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi                  + Sau trận mưa rào mọi vật thay đổi như thế nào?                  - 3 HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi.                  + Đọc câu văn tả cảnh đàn gà sau trận mưa rào như thế nào?                  + Tìm những từ tả Cầu Thê Húc?  <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>                  - Thi đọc tron cả bài:                  + Đọc cá nhân                  + Đọc ĐT                  + GV nhận xét.  <b>IV. Củng cố dặn dò 3'</b>                  - Nhận xét chung giờ học.                  -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- HS nghe.                  - 3 HS đọc.                  + HS nêu: Những đóa râm bụt thêm đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được gội rửa. Mấy đám mây bông trôi nhơn nhơ sáng rực lên...                  - 3 HS đọc bài.                  + HS nêu: Cầu Thê Húc màu son , cong như con tôm.                  + Đọc cá nhân                  + Đọc theo nhóm                  + đọc theo dãy.</p>

**Tiết 2 :****Chính tả****Bài: Luỹ tre****A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nghe - viết chính xác khổ thơ đầu bài : (lũy tre) trong khoảng 8 – 10 phút.

2. **Kỹ năng:** Viết đúng, đẹp; Điền đúng chữ l, n và dấu hỏi hay dấu ngã vào những chữ in nghiêng..

Làm được bài tập 2a ( SGK) nh

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**


- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống: c hay k ...ính ...ận ; ...on ...ênh ; ...ua biển ; ...iễng chân - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.	- 2 HS lên làm bài tập.  - HS nhận xét.
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	HS nghe, mở SGK tr. 100

<p>5 ' <b>2. Hướng dẫn HS tập chép.</b> - GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</p> <p style="text-align: center;"><b>Luỹ tre</b> <b>Mỗi sớm mai thức dậy</b> <b>Luỹ tre xanh rì rào</b> <b>Ngọn tre cong gọng vó</b> <b>Kéo mặt trời lên cao.</b></p> <p>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?  - Hãy phân tích cho cô tiếng khó? - Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</p>	<p>- 3 HS đọc.</p> <p>- HS nêu: luỹ tre, thức dậy, gọng vó, kéo, rì rào, lên cao. - 3 HS phân tích. - Viết bảng con:..</p>
<p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</p>	
<p>17 ' <b>3. HS chép bài chính tả vào vở.</b> - Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt. - GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.</p> <p>- GV quan sát và nhắc nhở HS. * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi. - GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó viết.</p> <p>5 ' <b>5. Chấm, chữa bài:</b> GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p>5 ' <b>6 .Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> * Bài 2: Điền chữ l hay n: Trâu ....o cỏ ; chùm quả .....ê - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Bức tranh vẽ gì? - Cho HS làm bài miệng - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV. Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng. + Đáp án: Thứ tự cần điền: trâu <b>no</b> cỏ ;</p>	<p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p>- HS đọc : ĐT - HS nghe. - HS viết bài - HS đổi vở kiểm tra. - HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở. .- HS theo dõi.</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh. - HS nêu. - HS điền miệng. - 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở. - 1- 2 HS nhận xét.</p>

3'	<p>chùm quả lê. <b>IV. Củng cố dặn dò.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.</li> <li>- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.</li> <li>-  Chuẩn bị cho giờ học sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS kiểm tra bài của mình</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>
----	---	--

*Thứ sáu ngày 2 tháng 5 năm 2014*

**Tiết 1 :**

**Kể chuyện**

## Con Rồng cháu Tiên

**A. MỤC TIÊU:**

- HS kể lại được một đoạn câu chuyện dựa theo tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- HS hiểu nội dung câu chuyện: Lòng tự hào của dân tộc ta về nguồn gốc cao quý, linh thiêng của dân tộc.
- + HS khá giỏi kể được toàn bộ câu chuyện theo tranh.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ câu chuyện trong SGK;
- Bảng phụ ghi gợi ý bốn 4 đoạn của câu chuyện.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức:</b> Cho HS hát 1 bài.	- HS hát.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> Em hãy kể lại một đoạn của câu chuyện : Đê con nghe lời mẹ. Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? - GV nhận xét và cho điểm.	- 2 HS kể và trả lời câu hỏi.
1'	<b>III. Dạy học bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> * GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe và mở SGK tr. 99.
3'	<b>2. GV kể chuyện:</b> <i>a. GV kể chuyện lần 1:</i> - Đoạn đầu kể chậm rãi. - Đoạn cuối giọng vui vẻ, tự hào. <i>b. GV kể lần 2, : 5'</i>	- HS nghe
10'	<b>3 Hướng dẫn HS kể từng đoạn theo tranh</b> - Yêu cầu HS quan sát từng tranh và đọc	- HS quan sát tranh và nghe GV kể.

	<p>câu hỏi dưới mỗi tranh</p> <p>* Tranh 1: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Âu Cơ và Lạc Long Quân vốn sinh ra ở đâu?</li> <li>- Việc Âu Cơ sinh con có gì lạ?</li> <li>- Gia đình Lạc Long Quân sống như thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: Âu Cơ là con trên núi. Lạc Long Quân là rồng ở dưới nước.</li> <li>- Đẻ ra một bọc trứng. Bảy ngày sau, nở ra một trăm người con xinh đẹp.</li> <li>- HS nêu: Sống rất đầm ấm và hạnh phúc.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 2 HS kể lại nội dung tranh 1.</li> </ul> <p>* Tranh 2: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS kể.</li> <li>- 3 HS kể; HS nhận xét bạn kể.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia đình hạnh phúc nhưng tâm trạng của Lạc Long Quân ra sao?</li> <li>- Lạc Long Quân đã làm gì?</li> <li>- Gọi 2 HS kể lại tranh 2</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p>* Tranh 3: HS q. sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Âu Cơ và các con ở lại ra sao?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: Lạc Long Quân luôn nhớ biển.</li> <li>- HS nêu: Lạc Long Quân hoá rồng bay ra biển.</li> <li>- 2 HS kể.</li> <li>- HS nêu: Vợ nhớ chồng, con ngóng bố.</li> </ul>
<p>10 '</p> <p>3 '</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nàng cùng các con đã làm gì?</li> <li>- Gọi 2 HS kể lại tranh 3.</li> </ul> <p>* Tranh 4: HS qu. sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vợ chồng Lạc Long Quân bàn với nhau điều gì ?</li> <li>- Ai là vua Hùng thứ nhất của nước ta?</li> <li>- Gọi 2 HS kể lại bức tranh 4.</li> </ul> <p><i>Ngữ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>4. Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi kể:</li> <li>+ Mỗi HS kể lại nội dung 1 bức tranh.</li> <li>+ Kể theo hình thức tiếp sức.</li> <li>- GV nhận xét, cho điểm.</li> </ul> <p><b>5. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì sao nhân dân ta gọi nhau là đồng bào?</li> <li>- Câu chuyện con Rồng cháu Tiên muốn nói với mọi người điều gì?</li> <li>- GV : Theo truyền truyện con Rồng cháu Tiên thì Tổ tiên của người Việt Nam ta có</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: Nàng cùng các con trèo lên núi gọi Lạc Long Quân trở về.</li> <li>- 2 HS kể .</li> <li>- HS nêu: Chia đôi đàn con. Một</li> <li>- 2 HS kể.</li> <li>- HS kể theo vai.</li> <li>- 4 HS của 4 nhóm kể. 3 HS làm</li> <li>- 4 HS kể.</li> <li>- HS : Vì cùng sinh ra từ một bọc</li> <li>- HS: Ta là con Rồng cháu Tiên.</li> </ul>



3'	dòng dõi cao quý : cha Rồng, mẹ Tiên.Nhân dân rất tự hào điều đó. <b>IV. Củng cố dặn dò</b> - Qua câu chuyện chúng ta tự hào về điều gì? - Nhận xét chung giờ học	- HS nêu. - HS nghe.
----	--	-------------------------

**Tiết 3 + 4:**

**Tập đọc**

**Bài: Cây bàng**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: sừng sững, khẳng khiu, trụi lá, chi chít. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Cây bàng thân thiết với trường học. Cây bàng mỗi mùa có đặc điểm riêng.  
 - Trả lời được câu hỏi 1 ( SGK)

**3. Thái độ:** Cảm nhận được vẻ đẹp của thủ đô Hà nội.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.  
 - HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<i>Tiết 1</i>		
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Sau cơn mưa - <i>Sau trận mưa cảnh vật thay đổi như thế nào?</i> + <i>Những đoá râm bụt:</i> + <i>Bầu trời:</i> + <i>Những đoá râm bụt:</i> - GV nhận xét cho điểm. <b>III. Bài mới</b>	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
1'	<b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe và ghi bài.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>khẳng khiu, lộc non, trụi lá, chi chít, sừng sững</b> - Hãy phân tích tiếng khó.	- HS nghe. - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích rồi ghép.



**Thứ tư ngày 7 tháng 5 năm 2014**

**Tiết 3 :**

**Chính tả**

**Bài: Cây bàng**

**A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép , chép lại đúng đoạn : “Xuân sang .....đến hết.”  
36 chữ trong khoảng 15 – 17 phút.

2. **Kĩ năng:** Điền đúng vần oang, oac; chữ g , gh vào chỗ trống..  
Làm được bài tập 2, 3 ( SGK)

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.


**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức : 1'</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ 3'</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống: l hay n ...á sả ; ...ợn con ; ....âng niu ;...àng xóm ; ...àng tiên - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.	- 2 HS lên làm bài tập.  - HS nhận xét.
1'	<b>III. Dạy - học bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	HS nghe, mở SGK
5'	<b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b> - GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng  - Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?  - Hãy phân tích cho cô tiếng khó? - Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?	- 3 HS đọc.  - HS nêu: xuân sang, chi chít, lộc non, xanh um, khoảng sân trường, kẽ lá. - 3 HS phân tích. - Viết bảng con: xuân sang, chi chít, lộc non, xanh um, khoảng sân trường, kẽ lá.

<p>17'</p> <p>5'</p> <p>5'</p> <p>3'</p>	<p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS. <i>(Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở.</b> - Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt. - GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang. + Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa. - GV quan sát và nhắc nhở HS. * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi. - GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.</p> <p><b>5. Chấm, chữa bài:</b> GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p><b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> * <b>Bài 2: Điền vần oang hay oac</b> - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh + Tranh vẽ cảnh gì? - Gọi 2 HS đọc câu văn vừa tìm được. - - Chữa bài: Gọi 2 HS lên bảng điền.  + GV nhận xét và cho điểm. - Đáp án: Cửa sổ mở <b>toang</b> Bố mặc áo <b>khoác</b>.</p> <p>* <b>Bài 3: Điền chữ g hay gh</b> - Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài tập và quan sát tranh  - Bức tranh vẽ cảnh gì? - Chữa bài: + Gọi 2 HS lên bảng điền.  + GV nhận xét và cho điểm. - Đáp án: gõ trống ; chơi đàn <b>ghi</b> ta.</p> <p><b>IV. Củng cố, dặn dò:</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -  Chuẩn bị cho giờ học sau</p>	<p>- HS đọc : ĐT</p> <p>- HS nghe. - HS viết bài</p> <p>- HS đổi vở kiểm tra. - HS gạch chân lỗi sai và ghi lên số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra vở.</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài tập.  + HS nêu. - 2 HS đọc. - HS làm bài. + 2 HS làm trên bảng. + HS nhận xét.</p> <p>- 2 HS đọc, HS khác nghe, quan sát tranh. - HS nêu:  - 2 HS làm trên bảng. + HS nhận xét.</p> <p>+ HS đối chiếu bài của mình</p> <p>- HS nghe.</p>
--	---	---



<p>- Chữ Ɔ giống chữ U chỉ khác là có thêm dấu hỏi bên phải, chân dấu chạm vào đầu chữ.</p> <p>- Gọi HS nhắc lại quy trình viết chữ U Ɔ</p> <p>+ Yêu cầu viết theo trong không trung chữ : S</p> <p>- Cho HS viết chữ bảng con: U Ɔ</p> <p>- GV chỉnh sửa cho HS.</p> <p>* Chữ hoa: V</p> <p>- Chữ hoa V gồm những nét nào?</p> <p>- GV vừa tô chữ hoa V vừa nói quy trình viết</p> <p>- GV viết chữ hoa V</p> <p>- Cho HS viết chữ hoa V lên không trung .</p> <p>- Cho HS viết bảng con.</p> <p>- GV nhận xét chỉnh sửa cho HS.</p> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng 5'</b></p> <p>- Gọi học sinh đọc các vần, từ ứng dụng.</p> <p><b>oang oac ăn ăng</b></p> <p><b>khoảng trời áo khoác khăn đờ măng non</b></p> <p>- Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .</p> <p>- GV nhắc lại cách nối các con chữ.</p> <p>- Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.</p> <p>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</p> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1</i></p> <p><b>17'</b> <b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b></p> <p>- Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.</p> <p>- GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài.</p> <p><b>4'</b> <b>5. Chấm và chữa:</b></p> <p>- GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét.</p> <p>- Khen ngợi HS viết tiến bộ.</p> <p><b>3'</b> <b>IV. Củng cố, dặn dò:</b></p> <p>- Khen HS ngồi viết đúng tư thế, viết tiến bộ.</p> <p>tìm tiếng có vần : <b>oang oac ăn ăng</b></p> <p>- Nhận xét chung giờ học.</p> <p>-📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- 3 HS nhắc lại</p> <p>- HS dùng ngón tay trỏ viết theo GV.</p> <p>- HS viết bảng con.</p> <p>- Nét móc và nét cong phải.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</p> <p>- HS viết bảng con.</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS viết bảng con.</p> <p>- 2 HS nêu</p> <p>- HS viết bài.</p> <p>-</p> <p>- HS nghe.</p>
---	---

### *Tit 3 + 4 : Tập đọc*

### **Bài: Đi học**



**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: lên nương, tới lớp, hương rừng, nước suối. Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Bạn nhỏ đã tự đi đến trường. Đường từ nhà đến trường rất đẹp. Ngôi trường rất đáng yêu và có cô giáo hát rất hay.

- Trả lời được câu hỏi 1 ( SGK)

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.


**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ: 4'</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Cây bàng. + <i>Cây bàng được tả vào những mùa nào?</i> + <i>Con thích cây bàng vào mùa nào? Vì sao?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét bạn
1'	<b>II. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 121.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>lên nương, tới lớp, hương rừng, nước suối.</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: - Gọi HS đọc: + Mỗi HS đọc 1 dòng thơ; Đọc 3 lần. + Đọc đồng thanh theo bàn.  <i>(Nghỉ giữa tiết 1')</i> * Luyện đọc đoạn, bài: - Mỗi khổ 3 HS đọc. - Đọc cả bài. - Cho đọc đồng thanh:	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT.  - 3 HS phân tích rồi ghép.  + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 dòng thơ.  - 3 HS đọc 1 khổ. - Mỗi nhóm 2 HS đọc cả bài. - Đọc theo dãy, cả lớp.
	- GV nhận xét và đánh giá. <i>(Nghỉ hết tiết 1')</i>	
	<i>Tiết 2</i>	

<p>3. Tìm hiểu bài: * GV đọc mẫu lần 2. - Gọi 2 HS đọc bài và trả lời các câu hỏi. + Khổ thơ 1: . Hôm qua em tới trường cùng ai? . Hôm nay em tới trường cùng ai?</p> <p>+ Đọc khổ 2: . Trường bạn nhỏ ở đâu? + Đọc khổ 3: . Trên đường đến trường có gì đẹp?</p> <p><i>Ngủ giữa tiết 1'</i> - Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân</p> <p>- Gv nhận xét, đánh giá. <b>IV. Củng cố dặn dò 4'</b> - Cho 3 HS đọc toàn bài. - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- HS nghe và quan sát tranh. . + 3 HS đọc. HS nêu: Em tới trường cùng mẹ . HS nêu: Em tới trường một mình. + 3 HS đọc. . HS nêu: Ở trong rừng. + 3 HS đọc. . HS nêu: Có hương rừng, nước Suối trong, cọ xoà ô che nắng.</p> <p>+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy. - HS xung phong đọc..</p> <p>- 3 HS đọc. - HS nghe.</p>
---	---

*Thứ năm ngày 8 tháng 5 năm 2014*

*Tiết 1 + 2 :*

*Tập đọc*

*Bài:*

**Nói dối hại thân**

**A. MỤC TIÊU:**



<p>- Gọi HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi. + Cậu bé kêu cứu như thế nào? + Khi đó ai tới giúp họ?</p> <p>- 2 HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi: + Khi sói đến thật, chú bé kêu cứu có ai tới giúp chú không? Vì sao?</p> <p>- 3 HS đọc toàn bài. + Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?</p> <p><i>Ngủ giữa tiết 1'</i></p> <p>- Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân + Đọc ĐT</p> <p>+ GV nhận xét.</p> <p><b>3'</b> <b>IV. Củng cố dặn dò :</b></p> <p>- Nhận xét chung giờ học. - 📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- 3 HS đọc. + HS nêu: Sói! Sói! Cứu tôi với! + Các bác nông dân làm việc quanh đó đã chạy tới giúp cậu bé nhưng không thấy sói đâu.</p> <p>+ HS nêu: Không ai tới giúp ví họ nghĩ chú lại nói dối.</p> <p>+ HS nêu: Không nên nói dối.</p> <p>+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy.</p>
---	--



## ***Tiết 2 :***

## ***Chính tả***

### ***Bài: ĐI HỌC.***

#### **A. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** HS nghe - viết chính xác hai khổ thơ đầu bài : ( Đi học) trong khoảng 8 – 15 – 20 phút.

**2. Kỹ năng:** Viết đúng, đẹp; Điền đúng vần ăn, ăng; chữ ng hay chữ ngh vào chỗ trống.

Làm được bài tập 2,3. ( SGK)

**3. Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>I. Ôn định tổ chức : 1'</b></p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ 3'</b></p> <p>- GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà.</p> <p>- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống: g hay gh ...ập .....ênh ; cồ ....ắng ; ....ên cồ ; .....iên cứu</p> <p>- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.</p> <p><b>II. Bài mới</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài 1'</b></p> <p>- GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p><b>2. Hướng dẫn HS tập chép. 5'</b></p> <p>- GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</p> <p>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?</p> <p>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</p>	<p>- HS hát 1 bài.</p> <p>- 2 HS lên làm bài tập.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>HS nghe, mở SGK tr. 100</p> <p>- 3 HS đọc.</p> <p>- HS nêu: trường, dất tay, lên Nương, nằm lạng, giữa, rùng Cây, tre trẻ, dạy</p> <p>- 3 HS phân tích.</p>
<p>- Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</p> <p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</p> <p><b>Nghỉ giữa tiết 1'</b></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở. 17'</b></p> <p>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang, các chữ đầu dòng phải viết hoa.</p> <p>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</p> <p>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</p> <p>- GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.</p> <p><b>5. Chấm, chữa bài 5'</b></p>	<p>- Viết bảng con:.</p> <p>- HS đọc : ĐT</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS viết bài</p> <p>- HS đổi vở kiểm tra.</p> <p>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</p>

GV chữa trên bảng những lỗi sai

### 6 .Hướng dẫn HS làm bài tập: 5'

\* Bài 2: Điền vào chỗ trống :

Bé ngấm tr..... ; mẹ mang ch.....ra phơi.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh

+ Bức tranh vẽ gì?

- Cho HS làm bài miệng

- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.

Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng.

- GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng.

+ Đáp án: Thứ tự cần điền:

Bé ngấm **trắng** ;

Mẹ mang **chăn** ra phơi.

\* Bài 3: Điền chữ: ng hay ngh?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh

+ Bức tranh vẽ gì?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tậpTV.

Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng.

- GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng

+ Đáp án: Thứ tự cần điền:

....ông đi trong ....õ ....é ...e mẹ gọi.

### III.Củng cố dặn dò. 3'

- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.

- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.

- Chuẩn bị cho giờ học sau.

.- HS theo dõi.

- 2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh.

- HS nêu.

- HS điền miệng.

- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở.

- 1- 2 HS nhận xét.

- HS kiểm tra bài của mình

2 HS đọc yêu cầu bài, HS còn lại nghe và quan sát tranh.

- HS nêu.

- HS điền miệng.

- 2 HS làm bài trên bảng HS còn lại làm bài vào vở

- HS kiểm tra bài của mình

*Thứ sáu ngày 8 tháng 5 năm 2014*

*Tiết 1 : Kể chuyện*

*Cô chủ không biết quý tình bạn.*

#### A. Mục tiêu:

- HS kể lại được một đoạn câu chuyện dựa theo tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

- HS hiểu nội dung câu chuyện:biết được lời khuyên của chuyện : Ai không biết quý tình bạn, người đó sẽ sống cô độc.

- HS khá, giỏi kể được toàn bộ câu chuyện theo tranh.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:



- GV: Tranh minh hoạ câu chuyện trong SGK;  
Bảng phụ ghi gợi ý bốn 4 đoạn của câu chuyện.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>I. Ôn định tổ chức:</b> 1' Cho HS hát 1 bài.</p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> 3'</p> <p>Em hãy kể lại một đoạn của câu chuyện : Con Rồng cháu Tiên. Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? - GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>III. Dạy học bài mới:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b> 1'</p> <p>* GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p><b>2. GV kể chuyện:</b></p> <p>a. GV kể chuyện lần 1: 3'</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giọng kể chậm rãi, nhấn giọng ở những chi tiết Tả vẻ đẹp của các con vật, ích lợi của chúng, tình Thân giữa chúng với cô chủ, sự thất vọng của Chúng khi bị cô chủ xem như một thứ hàng hoá Để đổi chác.</li> </ul> <p>b. GV kể lần 2, : 5'</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kể kết hợp với tranh. Yêu cầu HS nhớ chuyện</li> </ul> <p><b>3 Hướng dẫn HS kể từng đoạn theo tranh 10'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Yêu cầu HS quan sát từng tranh và đọc câu hỏi dưới mỗi tranh</li> <li>* Tranh1: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</li> <li>- Tranh vẽ cảnh gì?</li> <li>- Việc Au Cơ sinh con có gì lạ?</li> <li>- Vì sao cô bé đổi gà trống lấy gà mái?</li> <li>- GV gọi 2 HS kể lại nội dung tranh 1.</li> </ul> <p>Tranh 2: HS quan sát tranh và đọc câu hỏi dưới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát.</li> <li>- 2 HS kể và trả lời câu hỏi.</li> <li>- HS nghe và mở SGK tr. 135.</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS quan sát tranh và nghe GV kể.</li> <li>- HS nêu: Vẽ cô bé đang ôm gà mái vuốt ve bộ lông của nó. Gà trống đứng ngoài hàng rào mào rũ xuống vẻ ỉu xiu.</li> <li>- HS: Vì gà mái có bộ lông mượt và biết đẻ trứng.</li> <li>- 2 HS kể.</li> <li>- HS nhận xét bạn kể.</li> </ul>
<p>Tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô bé đổi gà mái lấy con vật nào?</li> <li>+ Thái độ của gà mái ra sao?</li> <li>- GV gọi 2 HS kể lại nội dung tranh 2.</li> <li>- GV nhận xét.</li> <li>* Tranh 3: HS quan sát tranh và đọc câu hỏi</li> <li>- Vì sao cô bé lại đổi vịt lấy chó con?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS nêu: Cô đổi gà mái lấy con vịt.</li> <li>+ HS nêu: Gà mái rất buồn.</li> <li>- 2 HS kể.</li> <li>- HS nêu: Vì con chó nhỏ rất đẹp.</li> </ul>

- Cô bé nói gì với chó con?
- Gọi 2 HS kể lại tranh 3.

\* Tranh 4: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  
Nghe cô chủ nói chó con đã làm gì?

- Gọi 2 HS kể lại bức tranh 4.

*Nghỉ giữa tiết 1'*

#### 4. Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện 10'

- Thi kể:
- + Mỗi HS kể lại nội dung 1 bức tranh.

- + Kể theo hình thức tiếp sức.
- GV nhận xét, cho điểm.

#### 5. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện. 3'

- Qua câu chuyện em hiểu điều gì?

- GV nhận xét và rút ra KL: Chúng ta phải biết quý trọng tình bạn.

#### IV. Củng cố dặn dò 3'

- Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?
- Về tập kể lại câu chuyện cho người thân nghe.
- 📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.

- HS nêu: Lúc đầu chị có gà trống,
- 2 HS kể
- .HS nhận xét bạn kể.

- HS nêu: Chó con liền cụp đuôi lại, chui gầm ghế. Đem đến nó cạy. cửa bỏ đi
- 2 HS kể.
- HS nhận xét bạn kể.

- HS kể theo vai.
- 4 HS của 4 nhóm kể. 3 HS làm giám khảo chấm điểm.
- 4 HS kể.

- HS nêu: Phải biết quý trọng tình Bạn. Ai không biết quý trọng tình bạn, người ấy sẽ bị cô đơn. Khi có bạn mới chúng ta không nên quên những bạn cũ của mình...

- HS nêu.

## **Tiết 3 + 4 :**

## **Tập đọc**

### **Bài: Bác đưa thư**

#### **A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: mừng quýnh, nhẽ nhại, mát lạnh, lễ phép. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

#### **2. Hiểu nội dung bài:**

- Bác đưa thư vất vả trong việc đưa thư tới mọi nhà. Các em cần yêu mến và chăm sóc bác.

- Trả lời được câu hỏi 1, 2 ( SGK)


**3. Thái độ:** Các em cần yêu mến và chăm sóc bác.

#### **B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

## C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Nói đôi hại thân <i>Câu chuyện khuyên chúng ta điề gì?</i> - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
	<b>III. Bài mới</b>	
1'	<b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 100.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: <b>Mừng quýnh, nhẽ nhại, mát lạnh, lễ phép.</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: - Gọi HS đọc: + Mỗi câu 3 HS đọc + Đọc đồng thanh theo bàn.	- HS nghe. - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích rồi ghép. + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 câu.
	<i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>	
	* Luyện đọc đoạn bài: - Cho HS nối tiếp nhau đọc tron từng đoạn. + Đoạn 1: Từ đầu đến.....nhẽ nhại.” - Đoạn 2: từ: phần còn lại. - Đọc cả bài : - GV nhận xét và đánh giá.	- HS đọc nối tiếp nhau từng khổ. - HS đọc nối tiếp. - 3 HS đọc. - 3 HS đọc. - 4 HS đọc; ĐT
	<i>Nghỉ hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span>	
32'	<b>3. Tìm hiểu bài:</b> * GV đọc mẫu lần 2, yêu cầu HS đọc thầm - Gọi HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi: + Nhận được thư bố Minh muốn làm gì?  + Từ ngữ nào cho thấy bác đưa thư rất vất vả? - Gọi HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi: + Thấy bác đưa thư mồ hôi nhẽ nhại Minh đã làm gì? - Gọi 2 HS đọc cả bài và trả lời câu hỏi: + Con học tập bạn Minh điều gì? <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>	- HS nghe. - 3 HS đọc. + HS nêu: Minh muốn chạy thật nhanh vào nhà khoe với mẹ. + HS nêu: Mồ hôi nhẽ nhại.  - HS nêu: Minh vào nhà rót một cốc nước mời bác uống. - 2 HS đọc cả bài. + HS nêu.

<p>3'</p> <p>- Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân + Đọc ĐT</p> <p>+ GV nhận xét.</p> <p><b>IV. Củng cố, dặn dò:</b></p> <p>- Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy.</p> <p>- HS nghe.</p>
--	--



*Thứ tư ngày 14 tháng 5 năm 2014*

*Tiết 3: Chính tả*

*Bài: Bác đưa thư*

**A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép , chép lại đúng đoạn : “ Bác đưa thư .....mồ hôi nhễ nhại.” trong khoảng 15 – 20 phút.

2. **Kĩ năng:** Điền đúng vần uynh inh; chữ c ,k vào chỗ trống..

Làm được bài tập 2, 3 ( SGK)

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ ,giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**


- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.

<p>3 ' <b>II. Kiểm tra bài cũ</b> 3 '</p> <p>- GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền g hay gh : ....áp thuyền , thác ....ênh, nôi ....ang , ...ửi thư - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.</p> <p><b>II. Bài mới</b></p> <p>1 ' <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p>5 ' <b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b> - GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng</p>	<p><b>Bác đưa thư.</b> <b>Bác đưa thư trao cho Minh một bức thư. Đúng là thư của bố rồi. Minh mừng quýnh. Minh muốn chạy thật nhanh vào nhà khoe với mẹ. Nhưng em chợt thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại.</b> - Hãy tìm cho cô những từ trong bài dễ viết sai?  - Hãy phân tích cho cô tiếng khó? - Cho HS viết bảng con những từ dễ viết sai ở trên?</p>	<p>- 2 HS lên làm bài tập. + SH dưới lớp làm ra nháp. - HS nhận xét.</p> <p>HS nghe, mở SGK - 3 HS đọc.</p> <p>- HS nêu: mừng quýnh, khoe ,chợt thấy, nhễ nhại., - 3 HS phân tích. - Viết bảng con: mừng quýnh khoe, chợt thấy, nhễ nhại., trao cho Minh.</p>
<p>17 ' <b>3. HS chép bài chính tả vào vở:</b> - Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt. - GV hướng dẫn HS cách trình bài: + Tên bài viết viết vào giữa trang. + Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa. - GV quan sát và nhắc nhở HS. * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi. - GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó viết.</p> <p>5 ' <b>5. Chấm, chữa bài:</b> GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p>5 ' <b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> * <b>Bài 2: Điền vần inh hay uynh</b> - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. và yêu cầu HS quan</p>	<p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS. <i>(Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>	<p>- HS đọc : ĐT - HS nghe.  - HS đổi vở kiểm tra. - HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề  - HS theo dõi.  - 2 HS đọc yêu cầu bài tập.</p>

<p>3'</p>	<p>sát hai bức tranh + Tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>- Chữa bài: Gọi 2 HS lên bảng điền. + GV nhận xét và cho điểm.</p> <p>- Đáp án: bình hoa Khuỳnh tay</p> <p>* <b>Bài 3:</b> Điền chữ c hay k - Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài tập và quan sát tranh</p> <p>- Bức tranh vẽ cảnh gì? - Chữa bài: + Gọi 2 HS lên bảng điền.</p> <p>+ GV nhận xét và cho điểm. - Đáp án: cú mèo ; dòng kênh</p> <p><b>IV. Cũng cố dặn dò:</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -  Chuẩn bị cho giờ học sau</p>	<p>+ HS nêu: một bình hoa Một người đang khuỳnh tay. - HS điền miệng - HS làm bài. + 2 HS làm trên bảng.</p> <p>- 2 HS đọc, HS khác nghe, quan sát tranh. - HS nêu: - 2 HS làm trên bảng. + HS nhận xét.</p> <p>+ HS đối chiếu bài của mình - HS nghe.</p>
-----------	--	--

## Tiết 4:

## Tập viết

### Tô chữ hoa: X, Y

#### A. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS tô được các chữ hoa: X, Y

2. Kỹ năng: Viết đúng các vần: **inh uynh ia uya** các từ ngữ: **bình minh phụ huynh tia chớp đêm khuya**. kiểu chữ thường, cỡ chữ theo vở tập viết tập 1, tập 2. (mỗi từ ngữ viết ít nhất một lần).

- HS khá giỏi viết đều nét, dẫn đúng khoảng cách và viết đủ số dòng, số chữ quy định trong vở tập viết.

3 Thái độ: Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng phụ viết sẵn các khung chữ:

+ Các chữ hoa: X Y


+ Các vần: **inh uynh ia uya**; các từ ngữ: **bình minh phụ huynh tia chớp đêm khuya**

- HS: Vở tập viết, bảng con, bút, phấn.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:



TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1' 3'	<p><b>I. Ổn định tổ chức:</b></p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho 2 HS viết từ: nướm nướp, con yểng</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài viết trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài HS viết ở bảng lớp, bảng con.</li> </ul> <p><b>III. Dạy – học bài mới:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> <li>- 2 HS viết bảng lớp, HS còn lại viết bảng con.</li> </ul>
1' 5'	<p><b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul> <p><b>2. Hướng dẫn tô chữ : X Y</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát chữ mẫu: X</li> <li>- Chữ X gồm những nét nào?</li> <li>- GV chỉ lên chữ hoa X và nói: chữ hoa X gồm Hai nét cong chạm lưng vào nhau, giữa các nét nối liền.</li> <li>- Qui trình viết: Từ điểm đặt bút thấp hơn đường kẻ ngang trên một chút, lượn cong sang phải chạm lên đường kẻ ngang trên, lượn cong sang phải viết nét cong phải, độ rộng bằng móc trên. Tiếp đó đưa lên trên độ rộng hơn một đơn vị chữ lượn cong</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS nêu: Hai nét cong nối liền chạm lưng vào nhau.</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>
5'	<p>sang trái vẽ tiếp nét cong trái chạm lưng vào nét cong trước. Điểm dừng bút cao hơn đường kẻ ngang dưới một chút gần chạm lưng vào nét cong.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV viết chữ X</li> <li>- Chữ U' giống chữ U chỉ khác là có thêm dấu hỏi bên phải, chân dấu chạm vào đầu chữ.</li> <li>- Gọi HS nhắc lại quy trình viết chữ X</li> <li>+ Yêu cầu viết theo trong không trung chữ : X</li> <li>- Cho HS viết chữ bảng con: X</li> <li>- GV chỉnh sửa cho HS.</li> <li>* Chữ hoa: Y</li> <li>- Chữ hoa Y gồm những nét nào?</li> <li>- GV vừa tô chữ hoa Y vừa nói quy trình viết</li> <li>- GV viết chữ hoa Y</li> <li>- Cho HS viết chữ hoa Y lên không trung.</li> <li>- Cho HS viết bảng con.</li> <li>- GV nhận xét chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc các vần, từ ứng dụng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS nhắc lại</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- HS : Nét móc hai đầu và nét khuyết dưới.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS dùng ngón tay trỏ viết.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- HS đọc</li> </ul>

	<p>: inh uynh ia uya  <b>bình minh phụ huynh tia chớp đêm khuya</b>                  - Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .                  - GV nhắc lại cách nối các con chữ.                  - Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.                  - GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</p> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p>	<p>- HS quan sát                  - HS nghe                  - HS viết bảng con.</p>
17'	<p><b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b>                  - Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.                  - GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài.</p>	<p>- 2 HS nêu                  - HS viết bài.</p>
4'	<p><b>5. Chấm và chữa. 4'</b>                  - GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét.                  - Khen ngợi HS viết tiến bộ.</p>	
3'	<p><b>IV. Cũng cố, dặn dò (3')</b>                  - Khen HS ngồi viết đúng tư thế, viết tiến bộ.                  tìm tiếng có vần : <b>oang oac ă ăng</b>                  - Nhận xét chung giờ học.                  -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>- HS nghe.</p>

## Tập đọc

### Bài: **Làm anh**

#### A. MỤC TIÊU:

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: Làm anh, người lớn, đồ dành, dịu dàng. Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.

#### 2. Hiểu nội dung bài:

- Anh chị phải yêu thương em, nhường nhịn em.  
 - Trả lời được câu hỏi 1( SGK)

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Tranh minh họa bài đọc trong SGK.  
 - HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

GV	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Bác đưa thư	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.

	<p>+ Nhận được thư của bố Minh đã làm gì? + Thấy bác đưa thư mờ hôi nhễ nhại Minh đã làm gì? - GV nhận xét cho điểm.</p> <p><b>II. Bài mới</b></p> <p><b>1'</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.</p> <p><b>32'</b> <b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <u>a. GV đọc mẫu lần 1</u> <u>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</u> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>Làm anh, người lớn, dịu dàng, dỗ dành</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: - Gọi HS đọc: + Mỗi HS đọc 2 dòng thơ; Đọc 3 lần. + Đọc đồng thanh theo bàn. <i>(Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p>* Luyện đọc đoạn, bài: - Mỗi khổ 3 HS đọc. - Đọc cả bài. - Cho đọc đồng thanh: - GV nhận xét và đánh giá. <i>(Nghỉ hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span></p>	<p>- HS nhận xét bạn</p> <p>- HS nghe, mở SGK mở tr 121.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích rồi ghép.</p> <p>+ HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 dòng thơ.</p> <p>- 3 HS đọc 1 khổ. - Mỗi nhóm 2 HS đọc cả bài. - Đọc theo dãy, cả lớp.</p>
<p><b>32'</b></p> <p><b>3. Tìm hiểu bài:</b> * GV đọc mẫu lần 2. - Khổ thơ 1: - Đọc khổ 2 và trả lời câu hỏi: . Anh phải làm gì khi em bé khóc? . Anh phải làm gì khi em bé ngã? - Đọc khổ 3 và trả lời câu hỏi? + Khi chia quà cho em anh phải chia quà như thế nào? + Anh phải làm gì khi có đồ chơi đẹp? <i>(Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p>- Thi đọc tron cả bài: + Đọc cá nhân</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>4'</b> <b>IV. Củng cố, dặn dò:</b></p>		<p>- HS nghe và quan sát tranh. - 3 HS đọc. - 3 HS đọc. + HS nêu: Anh phải dỗ dành. + HS nêu: Anh nâng dịu dàng. - 3 HS đọc. + HS nêu: Chia em phần hơn. + HS nêu: Anh phải nhường em</p> <p>+ Đọc cá nhân + Đọc theo nhóm + đọc theo dãy. - HS xung phong đọc..</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho 3 HS đọc toàn bài.</li> <li>- Nhận xét chung giờ học.</li> <li>-📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc.</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>
---	---

*Thứ năm ngày 15 tháng 5 năm 2014*

*Tiết 1 + 2 : Tập đọc*

*Bài: Người trồng na*

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: **lúi húi, trồng na, ngoài vườn**. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Hiểu được lời khuyên câu chuyện: Cụ già trồng na cho con cháu hưởng. Con cháu sẽ không quên công ơn của người trồng.

- Trả lời được câu hỏi 1, 2( SGK)

**3. Thái độ:** Ăn quả nhớ người trồng cây.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Làm anh	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.



<b>3'</b>	<b>IV. Củng cố dặn dò :</b> - Nhận xét chung giờ học. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.
-----------	---



## Tiết 2 :

### *Chính tả* **Bài: Chia quà**

#### A. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép lại và trình bày đúng bài : Chia quà trong khoảng 15 – 20 phút.
2. **Kĩ năng:** Viết đúng, đẹp; Điền đúng s, x vào chỗ trống.  
Làm được bài tập 2a ( SGK)

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.
- HS: Bộ chữ tiếng việt.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống vần <b>inh</b> hay <b>uynh</b> Phụ h....., chạy h....'... huych, cửa k...□...., cái đ.... - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.	- 2 HS lên làm bài tập.  - HS nhận xét.
1'	<b>III. Bài mới</b>	








<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lời cụ già thân mật, khích lệ Pao – lịch.</li> <li>- Lời Pao – lịch nói với chị, với bà, với anh: nhẹ nhàng</li> <li>- Các chi tiết tả phản ứng của chị Lê – na, của bà, Của anh cần được kể với sự ngạc nhiên, sau đó là Sự thích thú trước thay đổi của Pao – lịch.</li> </ul> <p><i>b. GV kể lần 2, : 5'</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kể kết hợp với tranh. Yêu cầu HS nhớ chuyện</li> </ul> <p><b>3 Hướng dẫn HS kể từng đoạn theo tranh 10'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS quan sát từng tranh và đọc câu hỏi dưới mỗi tranh</li> <li>+ Vì sao Pao – lịch giận cả nhà?</li> </ul> <p>+ Cậu bỏ ra công viên, gặp cụ già. Cụ già nói điều gì làm em ngạc nhiên?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe</li> </ul> <p>- HS quan sát tranh và nghe GV kể.</p> <p>+ Vì chị Lê – na không muốn cho mượn bút chì. Anh trai không thích. cho đi bơi thuyền Bà đuổi cậu ra khỏi bếp</p> <p>+ HS nêu: Cụ nói cụ sẽ dạy cho cậu hai tiếng kì lạ để thực hiện được. những điều cậu muốn.</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 3 HS kể lại nội dung tranh 1.</li> </ul> <p>Tranh 2: HS quan sát tranh và đọc câu hỏi dưới tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 2 HS kể lại nội dung tranh 2.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p>* Tranh 3: HS quan sát tranh và đọc câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gặp bà Pao – lịch đã nói gì?</li> </ul> <p>Bằng cách nào cậu đã xin được bánh của bà?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 2 HS kể lại tranh 3.</li> </ul> <p>* Tranh 4: HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pao – lịch nói gì với anh khi cậu muốn đi chơi?</li> <li>- Những ai đã giúp đỡ cậu?</li> <li>- Gọi 2 HS kể lại bức tranh 4.</li> </ul> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>4. Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện 10'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi kể:</li> <li>= Một HS đóng vai người dẫn chuyện</li> <li>+ 1 HS đóng vai Pao – lịch.</li> <li>+ 1 HS đóng vai cụ già</li> <li>+ 1 HS đóng vai chị Lê – na.</li> <li>- GV nhận xét và cho điểm.</li> </ul> <p><b>5. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện. 3'</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS kể.</li> <li>- HS nhận xét bạn kể.</li> </ul> <p>- 2 HS kể.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS: Bà vui lòng cho cháu.....</li> <li>- HS: Pao – lịch ôm lấy mặt bà, nhìn vào mắt bà và nói dịu dàng.</li> <li>- 2 HS kể</li> <li>.HS nhận xét bạn kể.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS: Anh vui lòng cho em đi với Nhé.</li> <li>- HS: chị, bà, anh</li> <li>- 2 HS kể.</li> </ul> <p>- HS kể theo vai.</p>

- Theo em hai tiếng kì lạ cụ già dạy cho Pao – lịch Là hai tiếng nào?
- Vì sao khi nói hai tiếng đó, mọi người lại tỏ ra yêu mến và giúp đỡ Pao – lịch?
- GV KL: Nếu em ngoan ngoãn , lễ phép sẽ được mọi người yêu mến.

#### IV. Củng cố dặn dò 3'

- Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?
- Nhận xét chung giờ học
- Về tập kể lại câu chuyện cho người thân nghe.
-  Chuẩn bị cho giờ học sau.

- HS nêu: Hai tiếng đó là: “ vui lòng”
- HS nêu: Vì Pao – lịch đã trở thành. cậu bé ngoan ngoãn, lễ phép

- HS nêu.
- HS nghe.

## Tiết 3 + 4 :

## Tập đọc

### Bài: Anh hùng biển cả

#### A. MỤC TIÊU:

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: nhanh vun vút, sẵn lòng, bờ biển, nhảy dù. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

#### 2. Hiểu nội dung bài:

- Cá heo là con vật thông minh, là bạn của người. Cá heo đã nhiều lần giúp người thoát nạn trên biển.

- Trả lời được câu hỏi 1, 2 ( SGK)

**3. Thái độ:** Các em cần yêu mến và chăm sóc bác.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Người trông na. Người hàng xóm nói gì khi thấy cụ trông na? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét bạn
	<b>III. Bài mới</b>	
1'	<b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 100.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ:	- HS nghe.



## *Tiết 2 : Tập viết*

### **Viết chữ số: 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9**

#### A. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS biết viết các chữ số : 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

2. Kỹ năng: Viết đúng các vần: *ân, uân, oă, oăc*; các từ ngữ: *thân thiết, huân chương nhọn hoắt, ngoặc tay*. kiểu chữ thường, cỡ chữ theo vở tập viết tập 1, tập 2. (mỗi từ ngữ viết ít nhất một lần).

- HS khá giỏi viết đều nét, dẫn đúng khoảng cách và viết đủ số dòng, số chữ quy định trong vở tập viết.

3 Thái độ: Có ý thức rèn chữ , giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng phụ viết sẵn các khung chữ:

Các chữ số: *0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9*

+ Các vần: *ân, uân, oă, oăc* ; các từ ngữ: *thân thiết, huân chương nhọn hoắt, ngoặc tay*

- HS: Vở tập viết, bảng con, bút, phấn.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức:</b>	- HS nghe.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - Cho 2 HS viết từ: <b>phụ huynh, đêm khuya</b> - Gọi HS nhận xét bài viết trên bảng. - GV nh. xét bài HS viết ở bảng lớp , bảng con.	- 2 HS viết bảng lớp, HS còn lại viết bảng con.
1'	<b>III. Dạy – học bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> * GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe.
5'	<b>2. Hướng dẫn viết các chữ số:</b> <i>0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9</i>	



	<p>* Chữ số: 0</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát chữ số mẫu.</li> <li>- Chữ 0 gồm những nét nào?</li> <li>- GV chỉ vào chữ số 0 và nói: Chữ số 0 gồm một nét cong kín chiều ngang bằng một đơn vị chữ giống chữ cái o mà các con đã viết.</li> <li>- GV viết chữ số 0</li> <li>- Gọi HS nhắc lại cách viết số 0</li> <li>- Cho HS viết bảng con chữ số 0</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS nêu: nét cong kín.</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- 3 HS nhắc lại.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> </ul>
<p>5'</p> <p><b>3 Hướng dẫn học sinh viết vần, từ ứng dụng</b></p> <p>- Gọi học sinh đọc các vần, từ ứng dụng.</p> <p><i>ân, uân, oải, oãi ;</i></p> <p><i>thân thiết, huân chương, nhọn hoắt, ngoặt tay</i></p> <p>- Cho học sinh quan sát các vần, từ trên bảng .</p> <p>- Cho học sinh viết vào bảng con các chữ trên.</p> <p><i>Ngủ giữa tiết 1'</i></p> <p>17'</p> <p><b>4. Hướng dẫn HS viết vở tập viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.</li> <li>- GV quan sát nhắc nhở HS khi viết bài.</li> </ul> <p>4'</p> <p><b>5. Chấm và chữa:</b></p>	<p>- GV nhận xét .</p> <p>* Các chữ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách hướng dẫn tương tự như trên</li> <li>* Số 1: Gồm một nét thẳng xiên phải và một nét thẳng đứng</li> <li>* Số 2: Gồm một nét cong tròn từ trái sang phải , lượn cong xuống, viết nét chéo sang trái, và một nét ngang bằng 1 đơn vị chữ.</li> <li>* Số 3: Gồm 2 nét cong chia thành 2 phần trên dưới sát nhau ở giữa độ cao chữ số.</li> <li>* Số 4 gồm 3 nét thẳng : nét thẳng xiên trái, nét thẳng ngang và nét thẳng đứng.</li> <li>* Số 5 gồm 2 nét thẳng và một nét cong</li> <li>* Số 6 Gồm nét thẳng chéo và nét cong kín phía dưới.</li> <li>* Số 7: Gồm 3 nét thẳng: Hai nét thẳng ngang và một nét thẳng đứng.</li> <li>* Số 8: Gồm hai nét cong kín giao nhau.</li> <li>* Số 9: gồm 1 nét c. kín và một nét thẳng chéo.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- 2 HS nêu</li> <li>- HS viết bài.</li> </ul>	

3'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thu một số bài chấm điểm, nhận xét.</li> <li><b>IV. Cũng cố, dặn dò :</b></li> <li>- Khen HS ngồi viết đúng tư thế, viết tiến bộ.</li> <li>    tìm tiếng có vần : <i>ân, uân, ẫ, ẫ</i></li> <li>- Nhận xét chung giờ học.</li> <li>-  Chuẩn bị cho giờ học sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS nói nối tiếp.</li> </ul>
----	--	--

*Thứ năm ngày 16 tháng 5 năm 2013*

**Tiết 1: Chính tả**

**Bài: Loài cá thông minh**

**A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nhìn bảng chép , chép lại đúng bài : (Loài cá thông minh) trong khoảng 15 – 20 phút.

2. **Kĩ năng:** Điền đúng vần: ân, uân; chữ g, gh vào chỗ trống..  
    Làm được bài tập 2, 3 ( SGK)

3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ ,giữ vở.


**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.
- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà.</li> <li>- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền s hay x: quả ...u ...u , ..ôi nếp , lá ...ả , ...e đập , củ ...u hào</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS lên làm bài tập.</li> <li>+ HS dưới lớp viết ra nháp.</li> <li>- HS nhận xét.</li> </ul>
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu và ghi tên bài học.</li> </ul>	HS nghe, mở SGK
5'	<b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng <i>Loài cá thông minh</i></li> <li>- <i>Có thể dạy cá heo làm gì?</i></li> <li>- <i>Có thể dạy cá heo làm xiếc, gác bờ biển, dẫn tàu ra vào các cảng.</i></li> <li>- <i>Chú cá heo ở Biển Đen đã lập chiến công gì?</i> <i>Chú đã cứu sống một phi công.</i></li> </ul>	- 3 HS đọc.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài để viết sai?</li> <li>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: loài cá, làm xiếc, dẫn, Biển Đen, cứu sống, chiến công</li> <li>- 3 HS phân tích.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS viết bảng con những từ để viết sai ở trên?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết bảng con: loài cá, làm xiếc, dẫn, Biển Đen, cứu dẫn, Biển Đen, cứu sống,</li> </ul>
17'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</li> <li style="text-align: center;"><i>Ngỉ giữa tiết 1'</i></li> <li><b>3. HS chép bài chính tả vào vở:</b></li> <li>- Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt.</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:</li> <li>+ Tên bài viết viết vào giữa trang.</li> <li>+ Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc : ĐT</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết bài</li> </ul>
5'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</li> <li>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</li> <li>- GV đọc chậm bài viết , đánh vần những chữ khó viết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đổi vở kiểm tra.</li> <li>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</li> </ul>
5'	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>5. Chấm, chữa bài:</b></li> <li>GV chữa trên bảng những lỗi sai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS theo dõi.</li> </ul>
5'	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></li> <li>* <b>Bài 2: Điền vần ân hay uân</b></li> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài. và yêu cầu HS quan sát tranh</li> <li>+ Tranh vẽ cảnh gì?</li> <li>- Chữa bài: Gọi 2 HS lên bảng điền.</li> <li>+ GV nhận xét và cho điểm.</li> <li>- Đáp án:      khuân vác                     phần trắng.</li> <li>* <b>Bài 3: Điền chữ g hay gh</b></li> <li>- Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài tập và quan sát tranh</li> <li>- Bức tranh vẽ cảnh gì?</li> <li>- Chữa bài:</li> <li>+ Gọi 2 HS lên bảng điền.</li> <li>+ GV nhận xét và cho điểm.</li> <li>- Đáp án: <b>ghép cây, gói bánh</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc yêu cầu bài tập.</li> <li>+ HS nêu: một hộp phấn</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>+ 2 HS làm trên bảng.</li> <li>- 2 HS đọc, HS khác nghe, quan sát tranh.</li> <li>- HS nêu:</li> <li>- 2 HS làm trên bảng +HS nhận xét.</li> <li>+ HS đối chiếu bài của mình</li> </ul>

3'	<b>IV. Củng cố, dặn dò:</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -  Chuẩn bị cho giờ học sau	- HS nghe.
----	--	------------

*Thứ sáu ngày 17 tháng 5 năm 2013*

**Tập đọc**

**Bài: Ồ...Ồ...Ồ**

**A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn cả bài; đọc đúng các từ ngữ: quả na, trứng quóc, uôn câu, con trâu. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ ngắt dòng thơ.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Tiếng gà gáy báo hiệu một ngày mới đang đến, muôn vật đang lớn lên, đơm bông, kết trái.

- Trả lời được câu hỏi 1( SGK)

**3. Thái độ:** Yêu thích môn học.


**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Anh hùng biển cả  Anh hùng biển cả được nói đến trong bài là ai? Cá heo là con vật như thế nào? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 121.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>quả na, trứng quóc, uôn câu, con trâu</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: Chú ý: nghỉ hơi ở sau các dòng: 2, 7, 10, 13, 15, 17,	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích

	<p>19, 22, 25, 28, 30</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc:</li> <li>+ Mỗi HS đọc 2 dòng thơ; Đọc 3 lần.</li> <li>+ Đọc đồng thanh theo bàn.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Ng nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Luyện đọc đoạn, bài:</li> <li>- Đoạn 1: Từ đầu đến: “ thom lừng trứng cuốc “</li> <li>Đoạn 2: phần còn lại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc nối tiếp nhau.</li> <li>+ Mỗi bàn đọc 1 dòng thơ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc đoạn 1.</li> <li>- 3 HS đọc đoạn 2.</li> </ul>
<p>32'</p>	<p>- Đọc cả bài:</p> <p>- Đọc cả bài.</p> <p>- Cho đọc đồng thanh:</p> <p>- GV nhận xét và đánh giá.</p> <p style="text-align: center;"><i>Ng nghỉ hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span></p> <p><b>3. Tìm hiểu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* GV đọc mẫu lần 2.</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài và trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Gà gáy vào lúc nào trong ngày?</li> </ul> <p>+ Tiếng gà đã làm quả na , buồng chuối, hàng tre có gì thay đổi?</p> <p>+ Tiếng gà làm hạt đậu nảy mầm, bông lúa chín, đàn sáo, ông trời có gì thay đổi?</p> <p style="text-align: center;"><i>Ng nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đọc tron cả bài:</li> <li>+ Đọc cá nhân</li> </ul> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>3'</b> <b>IV. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho 3 HS đọc toàn bài.</li> <li>- Nhận xét chung giờ học.</li> <li>-  Chuẩn bị cho giờ học sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi nhóm 1 HS đọc cả bài.</li> <li>- HS nhận xét.</li> <li>- Đọc theo dãy, cả lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và quan sát tranh.</li> <li>- 3 HS đọc</li> <li>+ HS nêu: Gà gáy vào buổi sáng là chính.</li> <li>+ HS nêu: Quả na mở mắt buồng chuối chín, hàng tre mọc nhanh.</li> <li>+ HS nêu: Hạt đậu nảy mầm, bông lúa chong chín, đàn sáo chạy trốn, ông trời nhô lên rửa mặt.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc cá nhân</li> <li>+ Đọc theo nhóm</li> <li>+ đọc theo dãy.</li> <li>- HS xung phong đọc..</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc.</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>

*Thứ năm ngày 17 tháng 5 năm 2012*

*Tiết 1 : Chính tả*

*Bài: Ồ...Ó...Ồ*

**A. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS nghe viết chính xác 13 dòng đầu bài thơ : “ồ ...ó ... o” 30 chữ trong khoảng 10 – 15 phút.
2. **Kỹ năng:** Viết đúng, đẹp; Điền đúng oăt, oăc ; chữ ngh hoặc ng vào chỗ trống.  
Làm được bài tập 2, 3 ( SGK)
3. **Thái độ:** Có ý thức rèn chữ giữ vở.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**


- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.
- HS: Bộ chữ tiếng việt.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống vần <b>an hay uân:</b> s... chơi , h...chương , mùa x....., t...□...công - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.	- 2 HS lên làm bài tập.  - HS nhận xét.
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	HS nghe, mở SGK tr. 100
5'	<b>2. Hướng dẫn HS tập chép”</b> - GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng Ồ...Ó...Ồ Ồ.. ó... o Giục hàng tre Ồ ...ó ...o Đâm măng Tiếng gà Nhọn hoắt. tiếng gà Giục buồng chuối Giục quả na Thơm lừng Mở mắt Trúng quốc	- 3 HS đọc.



<p>17'</p>	<p>Tròn xoe                  - Hãy tìm cho cô những từ trong bài để viết sai?                  - Hãy phân tích cho cô tiếng khó?                  - Cho HS viết bảng con những từ để viết sai ở trên?                  - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.  <i>Ngủ giữa tiết 1'</i>  <b>3. HS chép bài chính tả vào vở.</b></p>	<p>- HS nêu: giục, tròn xoe, hàng tre, hoắt, chuối, trứng cuốc                  - 3 HS phân tích.                  - Viết bảng con.</p>
<p>5'                  5'</p>	<p>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.                  - GV hướng dẫn HS cách trình bài:                  + Tên bài viết viết vào giữa trang                  + Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa.                  - GV quan sát và nhắc nhở HS.                  * Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.                  - GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.  <b>5. Chấm, chữa bài:</b>                  - GV chữa trên bảng những lỗi sai  <b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b>                  * <b>Bài 2:</b> Điền vần: <b>oắt</b> hoặc <b>oãc</b>                  ....áo tập nói. Bé ....ách túi.                  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài và yêu cầu HS quan sát hai bức tranh                  + Bức tranh vẽ gì?                  - Cho HS làm bài miệng                  - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập TV.                  Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài trên bảng.                  - GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng.                  + Đáp án: Thứ tự cần điền:                  Cảnh đêm khuya <b>hoắt</b> ;                  Chọn quả bóng <b>hoặc</b> máy bay                  * <b>Bài 3:</b> Điền chữ <b>ng</b> hay <b>nh</b>                  Tiếng chim vách núi nhỏ dần                  Rì rầm tiếng suối khi gần khi xa                  ....oài thêm rơi cái lá đa                  Tiếng rơi rất mỏng như là rơi ...iêng                  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập 2.                  - Chữa bài: Gọi 1 HS lên bảng chữa bài.                  + GV nhận xét bạn.                  + Đáp án: Ngoài, nghiêng</p>	<p>- HS đọc : ĐT                  - HS nghe.                  - HS viết bài                  - HS đổi vở kiểm tra.                  - HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở                  - 2 HS đọc yêu cầu bài tập.                  - HS làm bài.                  - 1 HS chữa bài trên bảng.</p>

3'	<b>VI. Củng cố dặn dò.</b> - GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ. - Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài. -  Chuẩn bị cho giờ học sau.	+ HS nhận xét. - HS kiểm tra bài của mình.
----	--	---

## *Tiếng Việt*

### *Tập chép bài: Ông em*

#### A. MỤC TIÊU:

**1. Kiến thức:** Củng cố kỹ năng viết cho HS

**2. Kỹ năng:** Trình bày và viết đúng bài : Ông em.

- Điền đúng vần ươi hay uôi vào chỗ trống.

- Làm bài tập 3.

**3. Thái độ:** Biết yêu thương ông bà và có ý thức rèn chữ giữ vở.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Bảng phụ đã chép sẵn đoạn văn và bài tập.

- HS: Bộ chữ tiếng việt.

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1'	<b>I. Ôn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - GV chấm bài HS viết lại bài ở nhà. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập: + Điền vào chỗ trống vần <b>ng</b> hay <b>ng</b> ...ả ...iêng , ...ề ...iếp , ... ênh ...ang , ...ủ ...ày , - Gọi HS nhận xét bài trên bảng. - GV nhận xét bài viết của HS và bài HS làm trên bảng.	- 2 HS lên làm bài tập.  - HS nhận xét.
1'	<b>III. Bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	HS nghe, mở SGK tr. 100
5'	<b>2. Hướng dẫn HS tập chép:</b> - GV gọi HS đoạn văn cần chép có trên bảng Ông em Ông em tóc bạc Trắng muốt như tơ Ông em kể chuyện Ngày xưa ngày xưa Chuyện vui như tết Chuyện đẹp như mơ Em ngồi nghe chuyện Mê mải say sưa...	- 3 HS đọc.

<p>5'</p> <p>5'</p> <p>3'</p>	<p>- Hãy tìm cho cô những từ trong bài để viết sai?</p> <p>- Hãy phân tích cho cô tiếng khó?</p> <p>- Cho HS viết bảng con những từ để viết sai ở trên?</p> <p>- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.</p> <p><b>Ngữ giữa tiết 1'</b></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở. 17'</b></p> <p>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:</p> <p>+ Tên bài viết viết vào giữa trang</p> <p>+ Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa.</p> <p>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</p> <p>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</p> <p>- GV đọc chậm bài viết, đánh vào những chữ khó viết.</p> <p><b>5. Chấm, chữa bài:</b></p> <p>GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p><b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></p> <p>* 3 Điền vào : ươi hay uôi?</p> <p>Mẹ bảo : trắng như trăng l.~ .. liềm</p> <p>Ông rằng: Trăng tựa con thuyền cong mui</p> <p>Bà nhìn: như quả cau phơi</p> <p>Cháu c.~...: quả ch.~□..vàng t....ngoài vườn.</p> <p>- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập 2.</p> <p>- Chữa bài: Gọi 1 HS lên bảng chữa bài.</p> <p>+ GV nhận xét bạn.</p> <p>+ Đáp án: Ngoài, nghiêng</p> <p>- Cho HS đọc lại bài tập hoàn chỉnh.</p> <p><b>VI. Cũng cố dặn:</b></p> <p>- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.</p>	<p>- HS nêu: Trắng muốt, say sưa</p> <p>kể chuyện, ngày xưa, nghe.</p> <p>- 3 HS phân tích.</p> <p>- Viết bảng con.</p> <p>- HS đọc : ĐT</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS viết bài</p> <p>- HS đổi vở kiểm tra.</p> <p>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- 1 HS chữa bài trên bảng.</p> <p>+ HS nhận xét.</p> <p>- HS kiểm tra bài của mình.</p> <p>- HS đọc ĐT</p>
-------------------------------	---	---

- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.
- Chuẩn bị cho giờ học sau.

## Tiết 3 + 4 : Tiếng Việt

### Tập đọc bài: **Lăng bác**

#### A. MỤC TIÊU:

**1. Đọc:** - HS đọc đúng , nhanh được cả bài Lăng Bác.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- HS hiểu được nội dung bài: Đi trên Quảng trường Ba Đình, em thấy nắng mùa thu vàng, trời trong vắt như ngày lễ Tuyên bố độc lập. Nhìn lên lễ đài , em bâng khuâng như thấy bác vẫn\* còn đang đứng đó vẫy chào nhân dân.


**3. Thái độ:** Thích được đến Lăng Bác.

#### B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

#### C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
4'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Anh hùng biển cả  Anh hùng biển cả được nói đến trong bài là ai? Cá heo là con vật như thế nào? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 121.
32'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>quá na, trứng cuốc, uốn câu, con trâu</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: Chú ý: nghỉ hơi ở sau các dòng: 2, 7, 10, 13, 15, 17, 19, 22, 25, 28, 30 - Gọi HS đọc: + Mỗi HS đọc 2 dòng thơ; Đọc 3 lần. + Đọc đồng thanh theo bàn.	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích  + HS đọc nối tiếp nhau. + Mỗi bàn đọc 1 dòng thơ.
	<i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>	

	<p>* Luyện đọc đoạn, bài:                  - Đoạn 1: Từ đầu đến: “ thom lừng trúng cuộc “                  Đoạn 2: phần còn lại.</p>	<p>- 3 HS đọc đoạn 1.                  - 3 HS đọc đoạn 2.</p>
	<p>- Đọc cả bài:                  - Đọc cả bài.</p>	<p>- Mỗi nhóm 1 HS đọc cả bài.                  - HS nhận xét.</p>
32'	<p>- Cho đọc đồng thanh:                  - GV nhận xét và đánh giá.  <i>Nghe hết tiết 1'</i> <span style="float: right;"><i>Tiết 2</i></span>  <b>3. Tìm hiểu bài:</b>                  * GV đọc mẫu lần 2.                  - Gọi HS đọc toàn bài và trả lời câu hỏi.                  + Gà gáy vào lúc nào trong ngày?                   + Tiếng gà đã làm quả na , buồng chuối, hàng tre có gì thay đổi?                   + Tiếng gà làm hạt đậu nảy mầm, bông lúa chín, đàn sáo, ông trời có gì thay đổi?   <i>Nghe giữa tiết 1'</i>                  - Thi đọc tron cả bài:                  + Đọc cá nhân</p>	<p>- Đọc theo dãy, cả lớp.                   - HS nghe và quan sát tranh.                  - 3 HS đọc                  + HS nêu: Gà gáy vào buổi sáng là chính.                  + HS nêu: Quả na mở mắt buồng chuối chín, hàng tre mọc nhanh.                  + HS nêu: Hạt đậu nảy mầm, bông lúa chong chín, đàn sáo chạy trốn, ông trời nhô lên rủa mặt.</p>
3'	<p>- GV nhận xét, đánh giá.  <b>IV. Củng cố, dặn dò:</b>                  - Cho 3 HS đọc toàn bài.                  - Nhận xét chung giờ học.                  -  Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	<p>+ Đọc cá nhân                  + Đọc theo nhóm                  + đọc theo dãy.                  - HS xung phong đọc..                   - 3 HS đọc.                  - HS nghe.</p>

## **TUẦN 33**

*Thứ hai ngày 30 tháng 4 năm 2012*

*Nghỉ .*

.....

*Thứ ba ngày 1 tháng 5 năm 2012*

*Nghỉ .*

.....

*Tiết 1 + 2 : Tiếng Việt*

*Tập đọc bài: **Lăng bác***

**A.MỤC TIÊU :**

**1. Đọc:** Học sinh đọc trơn cả bài . Luyện đọc lưu loát các dòng thơ và khổ thơ.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutienuhocvathcs/>



**2. Hiểu nội dung bài thơ:** Đi trên Quảng trường Ba Đình, em bé thấy nắng mùa thu vàng, trời trong vắt như trong ngày lễ Tuyên bố Độc lập. Nhìn lên lễ đài, em băng khuông như thấy Bác vẫn còn đang đứng đó vẫy chào nhân dân.

**3. Tập chép :** bài chính tả Quả Sồi và làm bài tập điền vần ăn, ăng, điền chữ r, d hay gì.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**


- ❖ GV : Bảng phụ
- ❖ Học sinh : Sách giáo khoa .

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

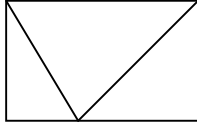
**1/ Ổn định lớp :**

**2/ Dạy học bài mới :**

T G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1 3 1 20 1 0	<p><b>*Tiết 1 :</b></p> <p><b>I. Ổn định tổ chức:</b></p> <p><b>II. Kiểm tra bài cũ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài : Ò... Ó .... O và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Gà gáy vào lúc nào?</li> <li>+ Tiếng gà gáy đã làm quả na, buồng chuối, hàng tre có gì thay đổi?</li> <li>- GV nhận xét và cho điểm.</li> </ul> <p><b>III. Dạy - học bài mới:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu bài:</b></p> <p>*Cho học sinh xem tranh và hỏi: Tranh vẽ gì? H : Tranh vẽ gì ? -Giới thiệu bài, ghi đề bài : Lắng Bác</p> <p><b>- 2. Luyện đọc:</b></p> <p><b>a. Luyện đọc tiếng ,từ khó</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nắng, Lắng Bác, Quảng trường, lễ đài, băng khuông</b></li> <li>- Cho HS phân tích tiếng khó.</li> </ul> <p><b>b. Luyện đọc câu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi HS đọc 2 dòng thơ.</li> <li>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</li> </ul> <p><b>2. Luyện đọc đoạn bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc trong nhóm.</li> <li>- Thi đọc giữa các nhóm.</li> <li>- GV nhận xét đánh giá HS.</li> </ul> <p><i>Nghỉ giữa tiết 1'</i></p> <p><b>3. Tìm hiểu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc bài lần 2:</li> <li>- Gọi từng em lên đọc bài và trả lời câu hỏi</li> <li>+ Tìm những câu thơ tả ánh nắng và bầu trời trên Quảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.</li> <li>- HS nhận xét bạn.</li> <li>- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.: Lắng của Bác Hồ</li> <li>- HS ghi bài.</li> <li>- 4 HS phân tích.</li> <li>- HS đọc và trả lời theo yc</li> <li>- HS đọc nối tiếp nhau.</li> <li>-</li> <li>- Các nhóm đọc cho nhau nghe.</li> <li>- HS đọc thầm.</li> </ul>

<p>trường Ba Đình vào mùa thu? + Đi trên Quảng trường Ba Đình, bạn nhỏ có cảm tưởng như thế nào?</p> <p><b>* Nghỉ hết tiết 1' : Tiết 2</b></p> <p><b>* Luyện viết bài : Quả sồi</b></p> <p><b>1. Hướng dẫn HS luyện viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc bài viết.</li> <li>- Gọi HS đọc bài viết.</li> <li>- Tìm tiếng dễ viết sai có trong bài.</li> <li>- Luyện viết tiếng khó: vào bảng con.</li> <li>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS.</li> <li>- Cho HS đọc lại bài viết 1 lượt .</li> </ul> <p><b>2. HS viết bài vào vở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đọc cho HS viết bài.</li> <li>- Soát bài: GV đọc cho HS soát bài.</li> <li>- Dò lỗi chính tả</li> </ul> <p><b>3. Chấm chữa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chấm chữa: 5 bài viết:</li> </ul> <p><b>4. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></p> <p>a/ Tìm tiếng trong bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có vần ăm:</li> <li>- Có vần ăng</li> </ul> <p>b/ Điền chữ: r, d , gi:</p> <p>...ùa con đi chợ mùa xuân</p> <p>Mới đến cổng chợ bước chân sang hè</p> <p>Mua xong chợ đã vãn chiều</p> <p>Heo heo ...ó thổi cánh ...iều mùa thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa bài: + Gọi 2 HS lên bảng chữa</li> <li>+ GV nhận xét và cho điểm.</li> </ul> <p><b>IV. Củng cố , dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãng Bác Hồ được đặt ở đâu? Em có thích đến thăm lăng Bác Hồ không?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul> <p> Chuẩn bị bài học sau:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <p><b>Múa hát .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- HS nêu: Quả Sồi, nằm, trắng sao, sông núi.</li> <li>- HS viết bảng con.</li> <li>- HS đọc đồng thanh.</li> <li>- HS nghe và viết vào vở.</li> <li>- aHS soát bài và ghi số lỗi mắc ra lề vở.</li> <li>- Làm vào vở</li> <li>- Có vần ăm : nằm , ngắm</li> <li>- Có vần ăng : trắng</li> </ul> <p><u>R</u>ùa con đi chợ mùa xuân Mới đến cổng chợ bước chân sang hè</p> <p>Mua xong chợ đã vãn chiều Heo heo gió thổi cánh <u>đ</u>iều mùa thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS chữa bài.</li> <li>+ HS nhận xét bạn.</li> </ul>
--	--



3'	<p>- Chữa bài: HS Nhận xét bài trên bảng. + GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>Bài 3:</b> Một cửa hàng óc 37 cái ấm siêu tốc. Sau khi bán đi 1 chục cái. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu cái ấm siêu tốc?</p> <p>- Gọi HS đọc bài toán. - Cho HS phân tích bài toán. - Yêu cầu HS tóm tắt bài toán rồi giải.</p> <p>- Chữa bài: Gọi HS lên bảng chữa bài. + GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>Bài 4:</b> Đọc giờ đúng.</p> <p>- GV dùng mô hình đồng hồ xoay kim giờ. Yêu cầu HS đọc giờ trên mô hình đồng hồ. - Khi kim dài và kim ngắn chập vào nhau là mấy giờ? Bạn Hùng đi học lúc 7 giờ, Bạn Nam đi học lúc 6 giờ. Bạn nào đi học sớm hơn và sớm hơn mấy giờ?</p> <p><b>Bài 5:</b> Hình bên có: a) Mấy đoạn thẳng? b) Mấy điểm? c) Mấy tam giác? d) Mấy tứ giác?</p>  <p>Chữa bài: - Gọi HS lên bảng làm từng phần. - GV nhận xét và cho điểm. Đáp án: a) 5 điểm, 8 đoạn thẳng. c) 3 tam giác, d) 3 tứ giác.</p> <p><b>IV. Củng cố, dặn dò:</b> - Cho HS tìm các cố có hàng đơn vị hơn chữ số hàng chục là 5. - Nhận xét giờ học. 📖 Chuẩn bị cho bài học sau.</p>	<p>2 HS lên bảng làm, HS còn lại làm bảng con. - HS nhận xét bài trên bảng,.</p> <p>- 2 HS nêu. - 3 HS nêu.. - HS làm bài.</p> <p>Bài giải 1 chục cái ấm = 10 cái ấm. Cửa hàng còn lại số ấm siêu tốc là: <math>37 - 10 = 27</math> (Cái ấm) Đáp số : 27 cái ấm. + 1 HS chữa bài. + 1 HS nhận xét. - 2 – 3 HS nhận xét bài bạn. - HS nối tiếp nhau đọc.</p> <p>- HS trả lời miệng</p> <p>·</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS chỉ cụ thể trên hình. - HS nhận xét bạn.</p> <p>- HS nối tìm và ghi vào bảng con.</p>
----	---	---

*Toán***Ôn tập các số trong phạm vi 100****A. MỤC TIÊU:**

- Kiến thức:** Củng cố cộng, trừ trong phạm vi 100.
- Kĩ năng:** Làm đúng các phép tính cộng, trừ, so sánh các số, trong phạm vi 100. Giải toán có lời văn.
- Thái độ:** Yêu thích môn học.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

- Bộ đồ dùng học toán.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG – DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1' 4'	<b>I. Ôn định tổ chức:</b> <b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - Gọi 2HS lên bảng làm bài, HS còn lại làm bảng con: Điền dấu $>$ , $<$ , $=$ vào chỗ chấm: $27 + 10 \dots 7 + 30$ $6 + 50 \dots 10 + 46$ $34 - 24 \dots 11 + 34$ $99 - 7 \dots 45 + 54$ - GV nhận xét và cho điểm.	- HS làm bài. - HS nhận xét bài trên bảng.
1' 30'	<b>III. Dạy học bài mới:</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học. <b>2. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b> <b>Bài 1:</b> Viết số thích hợp vào chỗ chấm $65, 66, \dots, \dots, \dots, 69, \dots, 70, 71, \dots, \dots, \dots, 74$ - Chữa bài: + Gọi HS nhận xét bài trên bảng. + GV nhận xét và cho điểm. <b>Bài 2:</b> a) Đặt tính rồi tính $63 + 15$ $7 + 31$ $78 - 4$ $76 - 44$ $24 + 24$ $66 - 20$ b) Tính: $3 + 30 - 23$ $67 - 5 + 12$ $26 + 20 - 5$ - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Hãy nêu cách thực hiện từng phần.	- HS nghe và ghi bài.  - 2 HS nêu yêu cầu bài tập. - 1 HS làm trên bảng, HS khác làm bảng con. + HS nhận xét bài trên bảng.  - 2 HS nêu. 2 HS nêu.. - HS làm bài.

<p>- Chữa bài: + Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra lẫn nhau.</p> <p><b>Bài 3:</b> &lt;, &gt;, =  24 ...42                      40.....40  96.....94                      56.....50 + 6  79...100                      87 - 60</p> <p>- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập  - Trước khi so sánh con cần phải làm gì?</p> <p>- Chữa bài: + Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  + GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>Bài 4:</b> Nhà Tùng có 57 con gà. Trong đó có 4 chục con gà mái. Hỏi nhà Tùng có tất cả bao nhiêu con gà trống.  - Gọi HS đọc đề toán.  - Cho HS phân tích bài toán.</p> <p>- Chữa bài: + Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  + GV nhận xét và cho điểm.</p> <p><b>Bài 5:</b> Viết tất cả các số có hai chữ số khác nhau.  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.</p> <p>- GV nhận xét bài HS làm trên bảng con.</p> <p><b>Bài 6:</b> Vẽ một đoạn thẳng có độ dài 11 cm  - GV nhắc lại cách vẽ đoạn thẳng.  - Chữa bài: HS đổi vở kiểm tra bài nhau.  + Gọi 1 – 2 HS nhận xét bài bạn.</p> <p><b>IV. Củng cố, dặn dò:</b>  - Cho HS tìm các cổ có hàng đơn vị là 5.  - Nhận xét giờ học.  📖 Chuẩn bị cho bài học sau.</p>	<p>+ HS đổi vở kiểm tra bài.  - 2 – 3 HS nhận xét bài bạn.</p> <p>- 2 HS nêu.  - Thực hiện phép tính rồi so sánh.  - 2 HS lên bảng làm. HS khác làm bài vào vở.  - 2 HS nhận xét.</p> <p>- 2 HS đọc.  - 2 HS phân tích bài toán.  - 1 HS làm trên bảng. HS khác làm vào vở.  - HS nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- 2 HS nêu.  - HS làm vào bảng con.</p> <p>- HS vẽ.  - HS kiểm tra bài bạn.  - 1 – 2 HS nhận xét.  - HS nối tiếp nhau nêu.</p>
---	---



Tiết 3+ 4 : *Tập đọc***Bài: Hai cậu bé và hai người bố****A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc trơn được cả bài Hai cậu bé và hai người bố.. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**2. Hiểu nội dung bài:**

- Nghề nào của cha mẹ cũng đáng quý, đáng yêu vì đều có ích cho mọi người.

**3. Thái độ:** Biết trân trọng công việc của cha mẹ mình.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.


- HS: Bộ đồ dùng học tiếng Việt

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
3'	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - HS đọc và trả lời câu hỏi bài: Lãng Bác  Lãng Bác Hồ được xây dựng ở đâu? Em đã được đến Lãng Bác Hồ bao giờ chưa? - GV nhận xét cho điểm.	- 2 HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét bạn
1'	<b>III. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK mở tr 121.
15'	<b>2. Hướng dẫn HS luyện đọc:</b> <i>a. GV đọc mẫu lần 1</i> <i>b. Hướng dẫn HS luyện đọc:</i> * Luyện đọc các tiếng, từ ngữ: - <b>dẫn, quen, làm ruộng, bác sĩ, chữa bệnh</b> - Hãy phân tích tiếng khó. * luyện đọc câu: Mỗi HS đọc một câu - Đọc đồng thanh theo bàn - GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS  * Luyện đọc đoạn, bài: - Mỗi HS đọc 1 lượt.	- HS nghe.  - HS đọc: CN, ĐT. - 3 HS phân tích  - HS đọc nối tiếp nhau - HS đọc ĐT  - HS đọc nói tiếp nhau. - HS nhận xét bạn đọc.

<p>15'</p>	<p>- GV nhận xét và chỉnh sửa cho HS. <i>Nghỉ giữa tiết 1'</i> <b>3. Tìm hiểu bài:</b> - GV đọc mẫu lần 2.</p>	<p>- HS nghe.</p>
<p>3'</p>	<p>- Hai bạn hỏi nhau về chuyện gì?  + Sơn có nhận xét gì về nghề của bố Việt?  + Việt có nhận xét gì về nghề của bố Sơn?  + Thái độ của hai bạn như thế nào đối với công việc của cha mẹ mình?  Thi đọc trơn cả bài. - HS đọc cá nhân - Cha mẹ con làm nghề gì? Nay mai con thích làm nghề gì? Vì sao con thích nghề đó? <b>IV. Củng cố, dặn dò:</b> - Tìm tiếng trong bài có vần iê, iêc - Đặt câu với mỗi tiếng vừa tìm được? - Nhận xét chung giờ học.</p>	<p>- Hai bạn hỏi nhau về nghề của bố. + Công việc của bố bạn rất quan trọng. + Công việc của bố Sơn cũng rất quan trọng. + Rất tôn trọng công việc của cha mẹ  - HS đọc nối tiếp nhau.  - 3 HS đọc.  - HS nghe.</p>
	<p>-📖 Chuẩn bị cho giờ học sau.</p>	



		<p>rửa cho sạch</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS viết bảng con tiếng khó.</li> </ul>
	<p>- GV nhận xét và chỉnh sửa.</p> <p><b>Nghỉ giữa tiết 1'</b></p> <p><b>3. HS chép bài chính tả vào vở. 17'</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc lại đoạn văn. 1 lượt.</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách trình bài:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tên bài viết viết vào giữa trang</li> <li>+ Chữ đầu mỗi câu phải viết hoa.</li> </ul> </li> <li>- GV quan sát và nhắc nhở HS.</li> <li>* Soát lỗi: Yêu cầu HS đổi vở để soát lỗi.</li> <li>- GV đọc chậm bài viết, đánh vần những chữ khó viết.</li> </ul> <p><b>5'</b> <b>5. Chấm, chữa bài:</b></p> <p>GV chữa trên bảng những lỗi sai</p> <p><b>5'</b> <b>6. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b></p> <p><b>Điền vần : iên hay iêng:</b></p> <p style="padding-left: 40px;">Thuyền ngủ</p> <p style="padding-left: 40px;">Bác th..... ngủ rất lạ</p> <p>Chẳng chịu trèo lên giường</p> <p>Úp mặt xuống cát vàng</p> <p>Ngh..... tai ra phía b.....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- Chữa bài: Gọi 1 HS lên bảng chữa bài.</li> <li>+ GV nhận xét bạn.</li> <li>+ Đáp án: thuyền ; nghiêng, biển.</li> <li>- Cho HS đọc lại bài tập hoàn chỉnh.</li> </ul> <p><b>3'</b> <b>VI. Củng cố dặn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV khen ngợi HS viết bài đẹp, có tiến bộ.</li> <li>- Nhắc nhở HS nhớ cách chữa lỗi sai trong bài.</li> <li>-  Chuẩn bị cho giờ học sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc : ĐT</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết bài</li> <li>- HS đổi vở kiểm tra.</li> <li>- HS gạch chân lỗi sai và ghi số lỗi ra lề vở; Ghi số lỗi ra lề vở.</li> <li>- 2 HS đọc yêu cầu bài tập.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- 1 HS chữa bài trên bảng.</li> <li>+ HS nhận xét.</li> <li>- HS kiểm tra bài của mình.</li> <li>- HS đọc ĐT</li> </ul>

## *Tiếng Việt*

# **Tổng kết môn học.**

### **1. Nhận xét đánh giá :**

**1. Đọc:** Không có HS đánh vắn.

- Còn 1 HS đọc chưa lưu loát: + Tuấn

- Số HS khác đọc nhanh nhưng ngắt nghỉ chưa đúng chỗ.

**2. Viết:** Dạng bài :

- Nhìn bảng chép( Sách) Thì viết tương đối đúng, nhưng chưa đẹp và đúng cỡ chữ.

- Bài nghe đọc HS còn nhầm lẫn giữa các âm: s,/ x; l/n ; r/ d / gi ; ch/tr

- Trình bày bài viết chưa đẹp, cỡ chữ, khoảng cách giữa các con chữ chưa đúng.

**3. Kết quả :** Cuối học kì II:

- Bài điểm yếu , trung bình : không có.

- Bài điểm khá: 6

- Bài điểm giỏi: 18

**4. Nhắc nhở:** Mỗi ngày hè luyện đọc, viết 1 bài trong sách tiếng Việt.

Đọc truyện, báo.



## *Toán*

# **Tổng kết môn học.**

### **1. Nhận xét đánh giá :**

**1. Kiến thức:**

- HS nắm chắc phần kiến thức đã học trong chương trình học.

**2. Kỹ năng:**

- HS làm tốt các dạng toán có liên quan đến cộng, trừ trong phạm vi 100.

**3. Thái độ:** HS thích học toán.

**4. Kết quả:** Bài kiểm tra cuối năm:

- Điểm yếu: , trung bình: Không có.

- Điểm khá : 3 bài điểm 8

- Điểm giỏi: 21 bài

**5. Nhắc nhở:** Về hè ôn lại các dạng toán đã học.

Học trước bảng nhân chia trong phạm vi 5.

## *Đạo đức* **Tổng kết môn học.**

### **1. Nhận xét đánh giá :**

#### **1. Kiến thức:**

- HS nắm chắc phần kiến thức đã học trong chương trình học.

#### **2. Hành vi:**

- Thực hiện các hành vi đúng trong cuộc sống hàng ngày theo nội dung bài học

**3. Thái độ:** Biết nhắc nhở mọi người cùng thực hiện các hành vi đạo đức đúng.

#### **4. Kết quả đánh giá:**

Hoàn thành tốt: 7

Hoàn thành : 17

**5. Nhắc nhở:** Thực hiện các hành vi đạo đức đúng trong cuộc sống hàng ngày.  
Biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.



### *Tiết 3:*

## **Tổng kết năm học**

### **1. Nhận xét đánh giá :**

1. Sĩ số: Đảm bảo duy trì số học sinh từ đầu năm đến cuối năm, không có HS bỏ học.

1. Nội dung- chương trình: Hoàn thành chương trình học của lớp 1.

2. Kết quả:

a) Hạnh kiểm: - Hoàn thành 24 Chưa hoàn thành : 1 ( HS khuyết tật)

b) Tiếng Việt: Khá: 6 ; Giỏi: 18

c) Toán: khá 3 ; giỏi : 21

d) Đạo đức: A+: 7 ; A : 17

đ) Tự nhiên và xã hội: A+ : 6 ; A : 18

e) Âm nhạc: A+ : 6 ; A: 18

g) Mĩ Thuật: A+ : 6 ; A : 18

h) Thủ công: A+ : 5 ; A : 19

l) Thể dục: A+ 5 ; A: 19

3. Xếp loại giáo dục giỏi: 17 ; Khá : 7

4. Lên lớp thẳng: 24

5. HSG: 17 ; HSTT: 7



*Tập đọc***Kiểm tra cuối kì 1****A. MỤC TIÊU:**

**1. Đọc:** - HS đọc được các bài ứng dụng theo yêu cầu cần đạt về mức độ kiển thức, kĩ năng : 30 tiếng/phút. Trả lời 1, 2 câu hỏi về nội dung bài đọc.

**2. Viết:** Viết được các từ ngữ, bài ứng dụng theo yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng: 30 chữ trên 15 phút.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: phiếu ghi tên bài đọc và câu hỏi.

- HS: SGK, giấy viết bài.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
	<i>Tiết 1</i>	
1'	<b>I. Ổn định tổ chức :</b>	- HS hát 1 bài.
	<b>II. Kiểm tra bài cũ:</b> - Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.	
	<b>II. Bài mới</b>	
1'	<b>1. Giới thiệu bài:</b> - GV nêu và ghi tên bài học.	- HS nghe, mở SGK
30'	<b>2. Kiểm tra đọc:</b> - GV nêu yêu cầu, hình thức kiểm tra. + HS lên gấp bài đã được ghi trong phiếu, đọc câu hỏi của bài. + Đọc đúng, tốc độ 30 tiếng/ phút. - GV gọi 3 HS đọc theo số điểm.  - GV nhận xét và cho điểm. - GV tổng kết sau khi HS đọc xong. - GV khen ngợi HS đọc tốt.	- HS nghe.  1 HS đọc, 2 HS kia chuẩn bị ở dưới phần bài của mình. - HS khác ngồi nghe.  - HS nghe.
	<i>Nghỉ giữa tiết 1'</i>	
28'	<b>3 Kiểm tra viết:</b> 30 chữ /15 phút. Bài viết: Rước đèn Đêm Trung thu. Càng về khuya đám rước đèn càng đông. Các bạn nhỏ mỗi người cầm trong tay một chiếc đèn: đèn lồng, đèn ông sao... tiếng nói cười riu rít làm rộn rã cả xóm làng . Đám rước đèn đi chậm rãi trên đoạn đường làng khúc khuỷu trông như một con rồng lửa bò ngoằn	

	<p>ngoè.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhắc nhở HS cách trình bày bài viết, tư thế ngồi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe.</li> </ul>
<p>2'</p> <p>4'</p>	<p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điền c hay k: ...ông làng , cửa ...ính.</li> <li>- g hay gh: .. ông làng , xuống ...e.</li> <li>- ng hay ngh: ....ôi nhà đang xây: Thiếu nhi tập ...i thức đội.</li> </ul> <p><b>4. Thu bài.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét ý thức làm bài của HS.</li> </ul> <p><b>IV. Cũng cố dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà luyện đọc thêm sách , báo , truyện.</li> <li>- Nhận xét chung giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết bài.</li> </ul>